

B

thiếu nhi

TUẦN BÁO GIẢI TRÍ VÀ GIÁO DỤC

Chủ nhiệm : NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG Chủ biên : NHẬT-TIẾN

Tòa soạn : 159, Thiệu Trị (Phủ Nhuận) Saigon — Đ.T. 42.152

Cơ sở phát hành : 62 Lê Lợi, Saigon — Điện thoại 20.348



44

Chẳng có tình bạn, cũng chẳng có tình yêu nào giống như tình yêu cha mẹ đối với con cái.

HENRY WARD BEECHER

Hộp Thư

Chị ĐỖ PHƯƠNG KHANH trả lời

Ông Nguyễn Ngật — Tam Kỳ: Xin đa tạ tấm lòng của ông đối với T.N. Số 2 đó là chúng tôi gửi đề bù vào số gửi lộn. Thấy ông nhận được báo dài hạn một cách đều đặn, chúng tôi rất mừng và tin tưởng. Kính.

Em Trần Cảnh Thành, Gia Định: Sau số kỷ niệm đệ nhất chu niên sẽ tổ chức cuộc thi sáng tác kỷ niệm học trò. Chủ nhật em vui lòng ghé tòa soạn nhận bích chương cho nhanh chóng và đề chị được «chiêm ngưỡng dung nhan» chú em trai cưng, em nhé.

Em Huỳnh Thuận, Saigon: Sao địa chỉ sai mà em cũng nhận được em nhỉ. Tại số 16 mà viết đầu ngắn quá nên nó giống số 10 đó mà. Chị sửa rồi Bài luận phải gửi bản chính em ạ.

Em Trần Ngọc Đào, Gò Công: Thư mua sách của em chị đã gửi tới nhà sách. Ở đó, nhân viên phụ trách mới có đủ khả năng để trả lời thắc mắc của em.

Em Nguyễn Ngọc Tấn — Saigon: Ý kiến của em rất hay. Tuy nhiên, nếu những số đặc biệt dày hơn, sợ các em ít tiền phải lao đao khi mua. Tội lắm, độc giả Thiếu Nhi lại gồm nhiều em ít tiền mà tâm hồn trong sáng, yêu chuộng báo lành mạnh cơ chứ.

Em Thuết — Hóc Môn: Chị đã chuyển ý kiến của em qua tòa soạn. Bàn thảo phải viết một mặt giấy vì ấn công sẽ xé ra mỗi người một khúc để sắp chữ cho lẹ. Nếu viết hai mặt thì mặt sau sẽ hư. Toán khó không nên hỏi trên T.N. vì thành phần độc giả T.N. gồm đủ mọi lớp tuổi, sẽ có các em bé không tham dự được.

Em Nguyễn Hoàng Tuấn — Kiên Giang: Chị đã gửi bộ 2. Cước phí bảo đảm hiện nay là 150 đ. Vậy tiền báo 400 đ, công đóng bộ 100đ, cước phí 150 đ. Cộng là 650 đ. Em còn thiếu 10 đ em ạ.

Em Bùi Hữu Hạnh — Qui Nhơn: Báo bộ của em gửi bảo đảm ngày 5.6.72.

Em Thương Thanh — Đà Nẵng: Em đang hoang và cần thận ghê lắm. Chị rất vui. Tên chưa ai xi phần đâu em ạ. Chị mong em cứ được vui về yêu đời mãi mãi như bây giờ.

Em Trí Yrí — Chợ Lớn: Bọt ngũ vị em mua ở tiệm thuốc Bắc, hoặc tiệm thực phẩm cũng có bán. Bài do chú N.T. lựa. Em nghĩ: «T.N. lúc này lên quá» Em sợ T.N. lên cao tuyệt đỉnh rồi tuột xuống có khi chết luôn» là lo xa quá đấy. T.N. chưa leo lên tới tuyệt đỉnh cho nên còn phải sống lâu ghê lắm em ạ. Mua sách về tự học cũng tốt lắm đó em.

Em Nguyễn Khánh — Gia Định: Em viết là kèm theo tiền mà sao không thấy tiền. Em quên à. Thôi, chủ nhật ghé tòa soạn luôn đi em, tiền thẻ lấy luôn bích chương để dán dùm nữa nhé.

Em Nguyễn Văn Dũng — Cai Lậy: Thẻ đề khi các em gặp nhau sẽ nhận nhau là anh em trong G.Đ.T.N. Chữ em đẹp lắm. Chị hân hạnh được em tin cậy và rất vui làm chị tinh thần của em.

Em Nguyễn Quý Anh — Saigon: Vui cười gửi caug nhiều càng tốt em ạ.

Em Thiên Di: Dự thi sáng tác hiện nay chủ đề là: «Gia đình mến yêu». Còn Muốn Hồng Nghìn Tía thi đề tài do các em tự do chọn. Luận hay cũ cũng được, miễn là bản chính. Các tác giả thường luân chuyển xuất hiện trên T.N. cho bài vở linh động M.L.V.S. vì tác giả quá bận rộn nên tạm ngưng, tuy nhiên, em đón coi hồi ký Thuở Mơ Làm Văn Sĩ của chú N.T. cho đỡ buồn em nhé.

Em Thiên Hương — Saigon: Em có trúng tuyển không? Tin cho chị biết với Chú N.T. gửi lời khen em nhận xét hay đấy em ạ.

Em Minh Thu — Saigon: Em kể chuyện chị thấy lòng vui ghê lắm. Như vậy là T.N. đã được các em yêu mến lại được ba má tin cậy. Chủ trương của T.N. là giải trí và giáo dục, tạo cho các em những giờ giải trí lành mạnh và phụ giúp ba má và học đường về phương diện giáo dục. Nay chị thấy lý tưởng của Thiếu Nhi đã lần lần được các bậc phụ huynh tán trợ. Đó chính là niềm vui của tòa soạn T.N. Hương Thu giá 100 đ em ạ.

Em Thân Bá — Saigon: Xem sách báo lành mạnh rất hữu ích để mở mang kiến thức em ạ. Không thể nào học cả ngày. phải có giờ giải trí thì đầu óc mới minh mẫn, khỏi bị loạn óc. Mà giải trí bằng sách báo lành mạnh là đệ nhất hạng, là thú vui tao nhã của người có tâm hồn đẹp đó em.

Em Nguyễn Công Sứ — Lấp Vò: Thư Mục do nhà sách tặng em đó. Muốn mua sách em mở hộp thư số 39 chị có chỉ dẫn rõ ràng.

Em Hoàng Lan — Đà Nẵng: Số 46 có in lại phiếu gia đình. Chiều em quá xá rồi đó nhé.

Em Kim Loan — Saigon: Điều em hỏi khó trả lời trên báo. Chủ nhật ghé tòa soạn tiện hơn.

Em Kim Hương — Saigon: 2-7-72 nhớ ghé tòa soạn nhé. Bữa đó đồng vui, các bạn sẽ đuổi chú thỏ để dùm nghe em.

Em Hồng — Saigon: Thầy bói gieo quẻ thấy rằng em có từ 2 tới 4 em. Đúng phúc chưa nào. Miễn vụ thư riêng dùm chị em nhé. Vì chữ chị xấu kinh khủng. Vụ học nhạc chị không biết đề chỉ cho em, vậy 2-7-72 em ghé tòa soạn Nhạc Sĩ Huyền sẽ trả lời rõ em nhé.

Em Trần Hồng Trinh — Saigon: Chị rất vui nhận em làm em. Đừng có nhút nhát quá em ơi.

Em Ngọc Dung — Gia Định: Tòa soạn rất cảm động khi đọc thư em. Nếu tất cả các cha mẹ đều lưu ý tới vấn đề tinh thần của con cái như ba má em thì Thiếu Nhi V.N sẽ ngoan lắm em ạ.

Em ở 52/2 Ấp Dân An — Gò Vấp: Nếu địa chỉ nhà em nhận được thư thì sẽ nhận được báo. Em gửi thêm cước phí mỗi số 10 đ. Nếu có thể, chủ nhật em ghé thăm thư viện rồi mua những số báo thiếu có lẽ tiện hơn em ạ.

Em Nguyễn Khang — Saigon: Đề bút hiệu vào thẻ Thiếu Nhi được lắm em ạ. Bài luận sẽ đăng theo thứ tự nghe em.

Em Lệnh Anh — Phú Nhuận: Ôi! Cô bé này là dữ lắm đây nhé. Cô bình luận sắc bén một cây. Chữ xấu thì phải đem tập đồ lợp một ra «gò» thật ấy chứ, bộ em đờn sao. Ý kiến của em được chấp nhận gấp. Giữ đúng phép khi đọc và viết sẽ đỡ hại mắt. Viết cần thận thì chữ sẽ đẹp hơn. Chủ nhật 2-7-72 ghé thư viện thì sẽ quen với chú N.T. và chị liền một khi em ạ.

Em Mai Văn Phụng — Saigon: Em rất thông minh. Biết thông cảm nỗi cực nhọc và giúp đỡ ba má như vậy mới là con có hiếu. Chị cảm động thấy em quý mến chị như vậy em ạ.

(xem tiếp trang bìa sau) →

thiếu nhi

Chủ nhiệm :
NGUYỄN - HÙNG - TRƯƠNG

Chủ biên
NHẬT - TIẾN

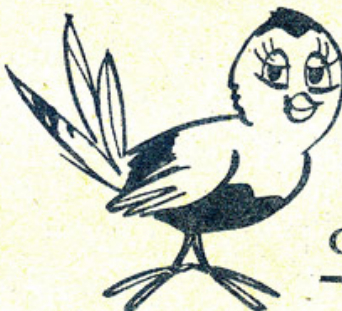
Tòa soạn : 159 Thiệu-Trị (Phú Nhuận) Sài Gòn - Điện thoại 42.152

Cơ sở phát hành : 62 Lê Lợi — Sài Gòn Điện thoại : 20.348

Mục Lục

BÀI	TRANG
— Thư chủ nhiệm của Nguyễn Hùng Trương	1
— Thắc mắc của em Bách Khoa phụ trách	2
— Quà sinh nhật của Phạm thị Kim Hương	3
— Cậu học sinh « Chiếu hồn nước » trước mặt thực dân của Tế Xuyên	4
— Ảnh lạ : Người không lồ	7
— Trang giải trí : Ô chữ, Đố vui, Áo thuật, Thủ công	8
— Giọt nước mắt dợi chờ của Như Nguyễn	11
— Tại sao Chồn sợ Cáo ? của Hoàng Lan	12
— Điều buồn thông reo của Phan Mai Trần Dung	13
— Về đầu của Hoàng văn Hiến	14
— Cảnh miền quê của Hoàng đại Vinh	15
— Vườn Hồng Đỗ Phương Khanh phụ trách	16
— Bướm trong vườn	18
— Con đại thử Đặng Hoàng (sưu tầm)	20
— Thần đồng Việt Nam	21
— Trinh công Truyền sưu tầm	22
— Danh nhân Bùi Viện Lê dương Thạch sưu tầm	22
— Mạo hiểm Mỹ Châu	24
— Triền lãm nụ cười	26
— Luận hay	27
— Chim họa mi và bông hồng — bản dịch của Vũ minh Thiều	28
— Đường lên núi Thiên mã của Nhật Tiến	32

TRANH BÌA CỦA VI VI
MẸ ĐAU



THƯ CHỦ NHIỆM GỬI CÁC EM THIẾU NHI

Các em thân mến

Mấy lúc gần đây, chúng tôi nhận được nhiều thư của các em tỏ ý bi quan về thời cuộc. Chiến tranh kéo dài đã mấy mươi năm, hai tháng nay lại tàn phá khốc liệt Quảng Trị, Bình Định, Kontum, Pleiku, An Lộc, Đất Đỏ và không biết còn lan tràn đến vùng nào nữa trong quê hương Việt Nam đầy đau khổ này. Kinh tế càng ngày càng khó khăn làm cho gia đình các em càng túng thiếu, cha mẹ các em thêm vất vả. Iệnh đồn quân của chính phủ làm cho các em thêm chán nản, không còn thiết tha gì đến việc học hành.

Sự ưu tư của các em cũng là điều lo lắng chung của mọi người Việt Nam, già cũng như trẻ. Ai nấy đều trông đợi, theo dõi cuộc viếng thăm Trung Hoa của Tổng Thống Nixon, rồi chờ mong hội nghị thượng đỉnh Nga, Mỹ, hy vọng có sự dàn xếp của các cường quốc để chiến tranh đau thương ở Việt Nam có cơ hội chấm dứt. Tiếc từng tại Bắc Kinh cũng như tại Mạc tư Khoa đã tàn từ lâu, nhưng hiện nay, mỗi ngày bom đạn càng tàn phá ác liệt quê hương càng giết chóc người Việt nhiều hơn.

Dù có thế nào, các em chớ quá chán nản, bi quan. Tự ngàn xưa, chiến tranh nào rồi cũng có ngày chấm dứt. Cuộc chiến càng dữ dội lại càng mau tàn lụi. Những trận đánh trong những ngày chói của thế giới đại chiến thứ hai vừa qua là những trận đánh đẫm máu nhất. Ngọn đèn dầu sắp tắt lại phụt sáng lên lần chói.

Sự rủi, may, họa, phúc thường hay xoay vần. Các em không thể nào đoán trước được. Có khi cái rủi trở thành cái may, cái phúc thành cái họa, biết đâu sự thất bại lúc đầu lại là mẹ của sự thành công sau này.

Chắc các em còn nhớ chuyện Tái ông mất ngựa

Ngày xưa, ở bên Tàu, có một ông già họ Tái, nên gọi là Tái ông, (có lẽ ông này làm nghề bán phở)

Ông ta có nuôi một con ngựa và một hóm, ngựa chạy đi mất. Có lẽ đây là ngựa quý, nên nhiều người đến hỏi thăm, chia buồn.

Ông già vẫn bình thản nói : *Biết đâu mất ngựa lại là cái phúc cho tôi.*

Ít lâu sau, ngựa cũ trở về lại dắt theo một con ngựa mới (dẫn thêm bạn hay lập gia đình). Người quen thuộc đến mừng ông lão. Ông ta lại nói : *Biết đâu, đây là sự không may cho tôi.*

Quả nhiên, cậu con trai ông lão thấy con ngựa lạ thích quá, leo lên cưỡi ngă gây chán. Lối xóm lại đến thăm và chia buồn. Ông ta cũng lại thản nhiên : *Biết đâu lại là điều may mắn cho tôi.*

Đúng như vậy, một năm sau, giặc xâm lấn bờ cõi, nhà vua cho bắt những người khỏe mạnh đi lính, rất ít người được sống sót trở về. Người con trai ông lão *tất* nguyên được sống an lành bên cạnh ông.

Các em thân mến

Gặp hoàn cảnh dù khó khăn, đến tối thế nào, các em cũng không nên nản chí. Các em nên hy vọng ở ngày mai tươi đẹp hơn.

Các em nên tập tành được không kiêu, thua không nản. Học hành giỏi dang, các em đừng bao giờ kiêu hãnh, cũng như các em chờ đợi chán nản khi gặp việc không may.

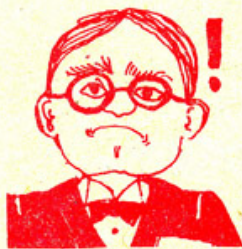
Các em hãy đẹp qua một bên những phiền muộn, chán nản làm hại tâm trí và sức khỏe của các em. Ngày mai tươi đẹp chắc chắn sẽ đến với các em và quê hương yêu dấu của chúng ta, ngày mà toàn dân Việt Nam sống trong thái bình, an cư và lạc nghiệp,

Thân mến
NGUYỄN HÙNG TRƯƠNG

BÁCH KHOA PHỤ TRÁCH



**thắc mắc
của
em**



Nhà văn

THẠCH LAM

Tên khai sinh hồi nhỏ của ông là Nguyễn Tường Vinh, ở nhà hay gọi là Sáu (vì là con thứ sáu) và tới năm 15 tuổi khai sinh lại để thi nhầy mới đổi là Nguyễn Tường Lân và giữ mãi tên này cho tới khi mất.

Thạch Lam sinh ngày 7-7-1910 tại Thái Hà Ấp (Hà Nội) trong gia đình có bảy anh em (người anh thứ ba là Nguyễn Tường Tam bút hiệu Nhất Linh, người anh thứ tư là Nguyễn Tường Long bút hiệu Hoàng Đạo).



thiều nhi / 2

Năm ông lên 7 thì cụ thân sinh mất. Ông học tại trường Sơ học Cầm Giàng đến năm 14 tuổi. Năm 15 tuổi đậu bằng Cơ Thủy rồi xin tăng tuổi để được học ban thành chung, đỗ bằng Cao đẳng Tiểu Học năm 16 tuổi. Tiếp tục học, đậu bằng Thanh Chung rồi vào trường Canh Nông, nhưng sau một năm, xin thôi để vào trường Albert Sarraut để học thi Tú Tài. Đậu Tú Tài phần I thì thôi học ở nhà viết văn, làm báo.

Năm 1931 ông bắt đầu làm báo, viết cho Phong Hóa, Ngày Nay, Chủ Nhật qua các truyện ngắn, truyện dài, luận thuyết văn học, thời đàm.

Theo Vũ Ngọc Phan thì : « Ông có một ngòi bút *lặng lẽ, điềm tĩnh vô cùng, ngòi bút chuyên tả tỉ mỉ những cái rất nhỏ và rất đẹp, những cảm tình cảm giác còn con nẩy nở và biểu lộ ở đủ các hạng người mà ông tả một cách thật tinh vi* ».

Đọc văn của Thạch Lam ta thấy ông có 2 khuynh hướng : khuynh hướng phân tích tâm lý với kỹ thuật tả tình cảm sâu kín, vụn vặt, rất chân thành gần gũi với con người và khuynh hướng xã hội qua những rung động khi ông viết về lớp người nghèo đói, lam lũ.

Sau 10 năm sáng tác, ông mắc bệnh lao và mất ngày 28-6-1942 tại làng Yên Phụ, ven Hồ Tây Hà Nội hưởng dương 33 tuổi.

Tác phẩm chính đã in : *Gió đầu mùa* (tập truyện, 1937), *Nắng trong vườn* (tập truyện, 1938) *Ngày mới* (truyện dài 1939) *Theo giồng* (luận thuyết văn học 1941) *Sợi tóc* (tập truyện 1942) *Hà Nội băm sáu phố phường* (tùy bút 1942).

Hỏi : 1) Nhà xuất bản và tác giả xuất bản khác nhau ở chỗ nào ? Nhà xuất bản giữ bản quyền và tác giả giữ bản quyền khác nhau ở chỗ nào ?

2) Bài thơ lịch sử « Một thế kỷ .. mấy văn thơ » của ai ? Viết từ năm nào ?

TRẦN ĐỨC TOÀN
(Xóm Mới)

Đáp : 1) Tác giả xuất bản tức là tự ý bỏ tiền ra in lấy tác phẩm của mình. Còn nhà xuất bản thì bỏ tiền ra in tác phẩm của tác giả, rồi trả

(xem tiếp trang 23)



THƯ VIỆN THIẾU NHI

Sau một thời gian chuẩn bị, hôm nay tòa soạn rất vui mừng loan báo cùng các em trong gia đình Thiếu Nhi thuộc Sài Gòn Chợ lớn Gia Định được hay: **THƯ VIỆN THIẾU NHI** đã thành lập xong.

Thư viện này, dưới sự bảo trợ của Nhà Sách Khai Trí đã trang bị được một số sách đủ loại: Tiểu Thuyết, Sách Hồng, Sách Khảo cứu, Sách Học Làm Người...v.v..

Trong giai đoạn điều hành khởi đầu, tòa soạn có ít nhân viên, nên Thư Viện chỉ mở cửa mỗi tuần 1 lần để các em tới mượn sách ĐEM VỀ NHÀ ĐỌC. Và mỗi sáng chủ nhật các em có thể tới mượn sách và đổi sách.

Sau đây là chi tiết các em cần ghi nhớ:

— Thư Viện Thiếu Nhi đặt tại tòa soạn Thiếu Nhi số 159 Thiệu Trị (Phủ Nhượn) Sài Gòn (Các em đi theo đường Trương Minh Kỳ nối dài qua cổng xe lửa số 6 độ 50 thước thì rẽ tay mặt).

Thư Viện mở cửa từ 8g sáng tới 12g trưa mỗi sáng chủ nhật.

— Các em chỉ tới Thư Viện để mượn sách và đổi sách rồi đem về nhà đọc.

— Muốn mượn sách, các em chỉ cần xuất trình thẻ gia đình Thiếu Nhi mà các em đã được cấp phát từ mấy tháng nay.

— Thư Viện bắt đầu mở cửa kể từ Chủ nhật 9-7-1972.

Với sự lựa chọn cần thận những loại sách báo bổ ích, tòa soạn mong mỗi Thư Viện sẽ giúp ích các em một phần nào trong lãnh vực giải trí và giáo dục.

Tòa Soạn Thiếu Nhi

Quà Sinh Nhật



Trên bàn phủ một tấm vải trắng tinh. Những ly, chén được sắp chung quanh. Giữa bàn, một ổ bánh cảm nền xung quanh. Em vội chạy ra cửa, có tiếng bọn nhỏ. Nhung, Thùy, Mai, Ngọc, vừa thấy em, nhỏ Ngọc có tính hay tếu nhất trong bọn, toe toét cười nói:

— Ủy mệc chu choa ơi! Hôm nay «công nương» nhà ta diện thể cơ à? Nào có dầm xanh, vớ trắng. Ôi cha thêm cái «đuôi sam» cột nơ xanh, xỉ xộn quá nhỉ chúng mi? Cả bọn bỗng cười rộ em cũng cười theo. Cả bọn vào nhà bàn ăn mẹ đã dọn xong. Em mời bố, mẹ, chị Hạnh, «lão» Tuấn, bọn nhỏ Ngọc vào bàn. Đĩa bánh với 13 cây nến lung linh ánh hồng trước mặt em. Bố nói:

— Thương, hôm nay sinh nhật con được mấy tuổi nhỉ?

Em mỉm cười sẽ đáp:

— Thừa bố, mẹ sinh nhật thứ 13 là con được 13 tuổi ạ. Thừa các bạn đây là lễ mừng ngày tôi được một tuổi nữa. Nói xong em cúi xuống thổi nến vụt một hơi 12 cây nến đã tắt, chỉ còn một cây nến lung linh cháy. Em thổi mãi, ngọn nến như cứ đùa cùng em. Bố cười nói:

— Như thế chưa đủ 13 tuổi đâu nhé!

Em nũng nịu nhìn bố... Phụt... cây nến tắt, một làn khói bay lên, cả bàn vỗ tay thật to và bắt đầu vào tiệc. Nào gà quay, bánh mì «SAND WICH», chả giò, gà nấu đậu... ôi đủ cả món. Em sung sướng nhìn bố mẹ và mỉm cười với bọn nhỏ Ngọc. Phần đồ mặn đã xong đồ tráng miệng được dọn lên. Ổ bánh được cắt ra.

Em mời bố, mẹ cùng các bạn ăn tráng miệng. Chị Hạnh bê thêm 2 rô bánh nhân thơm, quai vạt của em cùng chị làm. Mẹ bảo:

— Đâu xem nào, bánh của con gái út của mẹ có khéo không nào?

Bố, mẹ ăn xong đều khen ngon. Bọn nhỏ Ngọc bảo «Tuyệt cú mèo», Duy chỉ có «lão Tuấn» đang cầm bánh «lão ta» bỗng la lên:

— Ôi cha! mận quá... bột lại còn sống cơ.

Em ngơ ngác bảo:

— Đâu anh đưa Thương xem nào.

Lão ta bỗng phá lên cười:

— Ủi cha! làm cô bé nhà ta một phen khiếp vía, chả có đâu cô bé ơi, ngon lắm lắm. Nở mũi chưa nào? Em đưa mắt nguyệt lão ta một cái thật dài. Lão ta, lại nói:

— Thương này, coi chừng con số 13 đấy nhé, tuổi 13 «bán nhà bán đất» «hết xây» chưa?

Em chớp mắt nhìn bố mẹ. Lão ta ngờ em sắp khóc lão ta mới im. Ăn xeng bố đứng lên đi về phòng, và một chốc, trở ra trên tay cầm một gói giấy hoa cột nơ thật đẹp. Bố đưa cho em nói:

— Đây là quà sinh nhật của bố mẹ tặng cho con.

Em đón lấy thở thề cảm ơn bố, mẹ. Lòng em rộn hân hân. Em tháo mảnh giấy ra: Ô! Báo THIẾU NHI em lắm nhâm đọc: Tuấn báo giải trí giáo dục ôi chao, cả 3 bộ lộn cơ. Tụi nhỏ Ngọc xuýt xoa khen đẹp. Chúng tranh nhau mượn xem. Em đưa mắt nhìn bố, mẹ mỉm cười sung sướng.

PHẠM THỊ KIM HƯƠNG

thiếu nhi / 3

CẬU HỌC SINH «CHIÊU HỒN NƯỚC»

TRƯỚC MẮT THỰC DÂN

Trường Bưởi năm ấy thật nhiều chuyện. Hết đề tang cụ Phan Châu Trinh, lại đến đi đưa đám cụ Cừ Can, cả hai việc đều được học sinh trường này hăng hái thăm gia.

Tên Tổng giám thị mũi lõ, tên thực dân hạng nặng ở trường Bưởi, đã được lệnh của Hiệu trưởng bảo coi chừng, theo dõi những học sinh, ngăn cản mọi cuộc lễ truy điệu nhà cách mạng họ Phan mới tạ thế ở Saigon. Vì đã có nhiều trường Trung học từ Nam tới Trung, Bắc, kể tiếp nhau tổ chức những cuộc lễ để tưởng nhớ nhà ái quốc đáng kính, thần tượng của Thanh thiếu niên còn giữ được truyền thống dân tộc.

Tổng giám thị trường Bưởi cảm tức lắm khi thấy các học sinh đến trường với cái băng đen đeo ở cánh tay: các anh em đề tang cụ Phan Châu Trinh đấy, khác gì khiêu khích bọn thực dân trong trường, từ hiệu trưởng đến phó hiệu trưởng, Tổng giám thị. Vậy mà chúng khôn ngoan không dám làm gì học sinh vì không muốn gây ra lớn chuyện. Mặc dù thái độ ấy, chúng cũng phải khò tâm một trí với một lễ truy điệu do học sinh tổ chức.

Năm ấy là 1926.

Qua năm sau lại có một cơ hội nữa cho thực dân nhận định bầu máu nóng của thanh thiếu niên Việt Nam: Cụ Lương văn Can, hiệu trưởng cũ của Đông Kinh Nghĩa Thục, từ trần ở Hà Nội, sinh viên trường Cao Đẳng (hồi ấy chưa thành Đại Học) và học sinh trường Bưởi nghỉ học, đi đưa đám rất đông.

Cái trường Bưởi dịu hiền mọi ngày đón ngọn gió mát mẻ của hồ

Tây, hồ Trúc Bạch thỗi qua nay bước vào một giai đoạn sôi động, hòa nhịp tiếng nói dân động, hòa nhịp tiếng nói dân tộc vào bản nhạc ái quốc mà thanh thiếu niên toàn quốc bắt đầu cử lên vang động từ Nam ra Bắc.

Trường Bưởi mà thực dân Pháp đã đặt cho cái tên là trường Trung học Bảo Hộ (Collège du Protectorat) đề nhấn mạnh vào ý chí của chúng muốn «bảo hộ» muôn năm nhân dân đất Bắc trong 2 năm 1926-1927 trường Bưởi không còn muốn bị «bảo hộ» nữa và đã mạnh mẽ một lý tưởng gỡ dây xiềng xích cho đồng bào.

TẾ XUYỀN

Trong số thanh niên hăng hái mót tay gây lên phong trào ấy có Phạm Tất Đắc, một thư sinh chưa đủ 18 tuổi, học năm thứ tư ngang hàng với lớp đệ tứ trung học ngày nay.

Truy điệu cụ Phan Châu Trinh.

Đám tang cụ Lương Ngọc Can.

Sau hai trái bom ấy, Phạm Tất Đắc lại tung ra một trái bom nổ chậm: trái bom «Chiêu Hồn Nước».

Trong không khí đã hơi lắng dịu của Hà Thành một buổi sáng ngày kia, thanh thiếu niên kháo nhau: «Anh đã đọc CHIÊU HỒN NƯỚC? Rồi hết người nọ đến người kia kéo nhau đến nhà in Thanh Niên ở phố Hàng Bông để mua cuốn sách mới in ra, mua mau vì sợ hết mất. Họ đọc say sưa thích thú như học sinh đọc «chương» hay đọc những tiểu thuyết đời truy của những cây bút bán dâm hôm nay.

Một cuốn thơ mỏng, bốn vện chưa đầy 50 trang, với tên tác giả: Phạm Tất Đắc.

Phạm Tất Đắc nào đây? Anh em học sinh trường Bưởi nở một nụ cười hân hoan: «Còn thằng Đắc nào nữa? Thằng Đắc học năm thứ tư trường chúng mình đó!»

Thế là một đồn mười, mười đồn trăm, chỉ trong một buổi sáng mấy ngàn cuốn «Chiêu Hồn Nước» không cần đăng quảng cáo, xuất bản không kèn không trống, mà đã bán hết sạch.

Sở Mật thám của thực dân hay tin đi mua một cuốn. Vì là sách không kiểm duyệt, không nạp bản nên đã qua mặt được tất cả bọn «chó săn» của Pháp (danh từ thông dụng hồi bấy giờ).

Cậu học trò Phạm Tất Đắc âm thầm «làm văn nghệ» nói theo danh từ văn nghệ hôm nay và cậu đã thét lên những uất hận tự đáy tim của lớp thanh thiếu niên, người «trai thế hệ» tiếng nói chung của đồng bào đang oán oại dưới bàn tay thực dân tàn ác.

*Cũng nhà cửa cũng giang san,
Thế mà nước mất nhà tan hơi Trời
Nghỉ làm lúc đang cười muốn khóc,
Muốn ra tay ngang dọc, dọc ngang
Vạch trời thét một tiếng vang,
Cho thân tan với giang san nước nhà*
(CHIÊU HỒN NƯỚC)

Đã có một thanh niên «làm văn nghệ» mà dám sẵn sàng «cho thân tan với giang san nước nhà» thì cũng phải có một ông chủ nhà in «nâng đỡ văn nghệ» sẵn sàng nghe theo tiếng «chiêu hồn nước»: ông chủ nhà in «Thanh Niên» đứng ra in cuốn thơ của Phạm Tất Đắc rồi thu xếp

việc nhà, chờ mặt thám đến còng hai tay, đưa lên «xe cây» cho đi nghỉ mát Hòa Lò, còn Tác giả cuốn thơ ấy cũng biết số phận đang chờ mình.

Việc phải đến, đã đến.

Kẻ «Làm văn nghệ» và «kẻ nâng đỡ văn nghệ» đều xộ khâm.

Họ vào Hòa Lò, nhưng tiếng vang của «Chiêu Hồn Nước» không vì thế mà phải im bật, trái lại còn lan truyền đi khắp nơi như một đám hỏa hoạn, bùng cháy tâm can đến cả hạng người cầu an nhất, muốn sống trong số lương tháng mà thực dân phát cho. Những câu thơ hùng tráng của «văn nghệ sĩ» họ Phạm đã gào thét lên tất cả một lòng quốc hận, và đánh đổ những áng văn ủy mị, bi quan của thời bấy giờ : Tố Tâm ! «Tuyệt Hồng Lệ Sử».

Sức mạnh của VĂN NGHỆ !

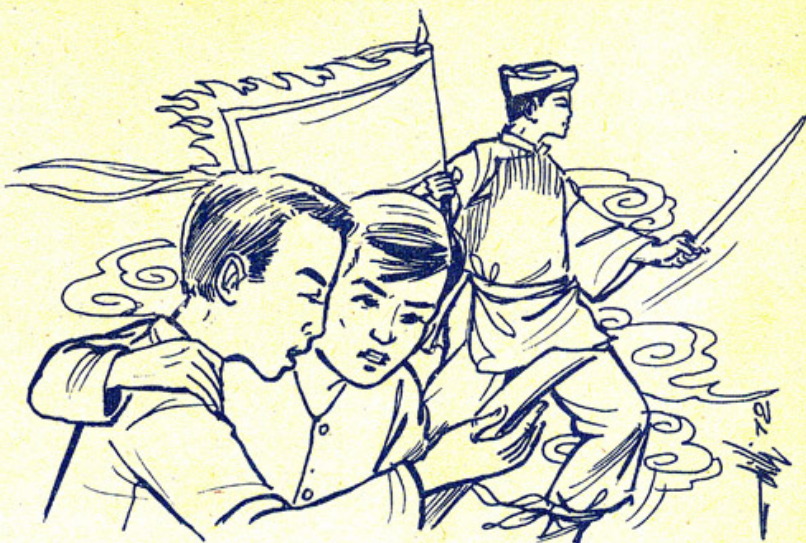
Nếu «văn nghệ hôm nay» đưa thể hệ «đang vươn lên» đi vào cuộc đời bẽ tha, đời trụy, thì văn nghệ trong Chiêu Hồn Nước» đã một sớm một chiều đánh thức thanh thiếu niên, đẩy họ đến trước nghĩa vụ của họ.

Phải nhắc lại rằng hồi ấy cũng đã có những văn nghệ sĩ đầu độc tinh thần thanh thiếu niên bằng những bài thơ buồn chán «khóc gió than mây» và những tiểu thuyết diêm tinh, lãng mạn. Nhưng trái bom «Chiêu Hồn Nước» đã đốt cháy những tác phẩm văn nghệ ấy, đẩy chúng vào xô tù bụi bám rồi chết trong sự lãng quên.

Trong các giới xã hội, người ta thì thầm nhắc đến văn chương «Chiêu Hồn Nước» cũng như ngày nay người ta «nói chường». Giới «văn nghệ già» như Hoàng Tăng Bí, Nguyễn văn Vinh, Phạm Quỳnh, tuy không nói ra, nhưng cũng phải ngấm ngấm thán phục cây bút văn nghệ trẻ đã có một sức mạnh «chiêu hồn» thật sự.

Các thanh thiếu niên học đường truyền tay nhau cuốn thơ của Phạm Tất Đắc và thuộc lòng những đoạn chính :

*Đồng bào ơi ! Con nhà Đại Việt
Có thân mà chẳng biết liệu đời
Tháng ngày lần lữa đợi thời.
Ngàn ngơ ý lại ở người ai thương !
Nay sóng gió bốn phương càng đợi.*



*Có lẽ nào ngồi đợi mãi sao ?
Đồng bào chút giọt máu đào,
Thương ơi, tội nghiệp đời nào sót
đây.*

*Nên mau mau, dậy ngay kéo muôn.
Mà xót thương đến chốn Nhị Nàng
Xưa kia cũng lắm anh hùng
Dọc ngang trời đất vẫy vùng bề*

*khời
Xưa cũng có lắm người hào kiệt.
Trong một tay xoay trở sơn hà
Nghìn thu gương cũ không nhòa
Mở mây mở mặt con nhà Lạc Long
Non sông vẫn non sông gấm vóc
Cỏ cây xưa vẫn mọc tốt tươi
Người xem cũng đáng con người
Cũng tại cũng mất ở đời khác chi.
Cảnh như thế tình hình như thế
Sống làm chi sống để làm chi ?
Đời người đến thế còn gì !*

Nước non đến thế còn gì nước non

Trong Chiêu Hồn Nước, Phạm Tất Đắc thét lên những tiếng ai oán, bi hùng đọc lại thì cảm thấy bầu nhiệt huyết sôi sục trong trái tim người học sinh đang tuổi hăng hái :

*Nghĩ thân thế thêm mồn tắc dạ,
Trông non sông lữ đã dòng châu
Một mình cảnh vắng đêm châu,*

*Muốn đem máu đỏ nhuộm màu non
sông*

*Hồn hỡi hồn ! Con Hồng cháu Lạc !
Bấy nhiêu lâu đói rách lắm than.
Bấy lâu thịt nát xương tan,
Bấy lâu tìm ruột thăm gan vì hồn.
Trông bốn bề bốn chôn dạ ngọc,
Ngắm năm châu khôn khóc nên lời
Đêm khuya cảnh vắng trông trời
Hồn ơi, hồn hỡi ! Hồn ơi ! Hồn về.*

*Hồn hỡi hồn ! Giang san là thế !
Giống Lạc Hồng tôi kẻ hồn hay :
Kẻ từ hồn lạc đến nay,
Đêm đêm khóc khóc, ngày ngày
than than...*

*Cũng có kẻ trên ngàn đổ máu,
Cũng có người nương nấu/phương
xa,
Cũng người bỏ cửa bỏ nhà,
Cũng người lo nghĩ tuyết pha mái
đầu.*

*Cũng có kẻ làm trâu làm ngựa,
Cũng có người đẩy tớ con đòi,
Có thằng buồn giống bán nôi,
Khôn thiêng chẳng hời ! Hồn coi
cho tường.*

*Có mồm nói, không đường mà nói,
Có chân tay, người trói chân tay*

*Hồn trở về non sông đất cũ,
Mà mau mau giết lũ tham tàn,
Mau mau giết lũ hại dân,
Tái tham dám chừa bạc vàng của
dân.*

*Hồn trở về, cho dân tỉnh lại,
Không ngu ngu dại dại như xưa ;
Không còn vất vả sớm trưa
Không còn nắng nắng mưa mưa dãi
đầu*

*Hồn trở về mau mau hồn hỡi !
Hồn trở về tôi đợi tôi mong !
Hồn về tô diêm non sông !
Hồn về đánh thức con Rồng cháu
Tiên.*

Trích ra vài đoạn thống thiết trong tập Chiêu Hồn Nước, bạn đọc cũng đã xét đoán giá trị của nó trong tác dụng tuyên truyền, thức tỉnh đồng bào, cổ xúy lòng yêu nước, chống thực dân.

Cố nhiên Phạm Tất Đắc bị bắt và đưa ra xử trước tòa tiểu hình Hà Nội, trong một phiên họp dành riêng xử các vị thành niên bị can mới 18 tuổi. Trong phòng xử chật ních những sinh viên và học sinh tò mò ngưỡng mộ một bạn đồng viên yêu nước. Cảnh sát phải chặn làn sóng người không cho tràn ngập vào tòa án.

Viên chánh án người Pháp, nghiêm nghị trong chiếc áo thụng đen, kêu Phạm Tất Đắc lên trước vành móng ngựa.

— Tại sao anh mỉm cười? Viên chánh án hỏi.

— Đó là thói quen của tôi. Phạm Tất Đắc đáp.

Bị can luôn giữ nụ cười ngạo nghễ, khinh mạn làm cho cả chánh án, cả biện lý đều tức lắm. Biện lý tiếp lời chánh án:

— Bị can hãy coi chừng! Nếu còn vô lễ với tòa án, tòa sẽ đình xử, anh sẽ bị trả vô khám đường.

Viên Biện lý Pháp không nói rõ, song ngụ ý của ông là khi trả về khám đường Đắc sẽ bị giam kín vào «xà lim» hai chân bị cùm và ăn cơm với muối. Hơn nữa có thể tòa sẽ cho lệnh điều tra bổ túc, bị can sẽ giao qua sở Mật Thám tra tấn, như anh đã từng bị tra tấn tàn bạo từ ngày bị bắt.

Phạm Tất Đắc quay về phía trái, chỗ biện lý ngồi, vẫn mỉm cười ngạo nghễ, đáp:

— Tôi đã nói với các ông rằng đó là cái tật của tôi.

Viên chánh án ngắt lời anh, bắt đầu xử vụ án, muốn cho mau kết liễu:

— Anh là Phạm Tất Đắc, sanh ngày 15 tháng 5 năm 1909 tại làng Dũng Kim, tổng Công Xá, phủ Lý Nhân, Hà Nam. Cha anh là Phạm Văn Hạnh, mẹ anh là Lê thị Giáo. Anh đỗ bằng Sơ học Pháp Việt, vào học trường Bảo Hộ từ năm 1923...

Hỏi hết lý lịch của bị can rồi, ông chánh án nói đến tội trạng của anh, anh bị ghép vào một khoản trong Hình luật canh cải nói về «những việc vận động có tánh chất làm rối sự an ninh cộng cộng và gây thiếu nhi /6

ra những sự rối loạn trầm trọng».

Ông hất hàm hỏi câu chốt:

— Anh muốn nói gì đề binh vực cho anh không?

Phạm Tất Đắc đồng dục nói tiếng Việt.

— Xin tòa cho dịch ra tiếng Việt Nam vì tôi không nói tiếng Pháp.

Viên chánh án giận đỏ mặt:

— Anh vừa nói được tiếng Pháp. Bây giờ anh muốn nói tiếng «An nam» đề tuyên truyền phải không?

Viên Biện lý xen vào:

— Xin tòa chú ý đến điều này: Bị can còn muốn dùng chốn tôn nghiêm mà cổ xúy nổi loạn trong đám thanh thiếu niên ngồi đầy nhóc trong phòng xử án.

Luật sư bào chữa cho bị can, một luật sư Pháp, đứng sát bên bị can khuyên nhỏ:

— Anh nên trả lời bằng tiếng Pháp, kéo làm cho tòa bất mãn, anh sẽ bị xử nặng.

Viên chánh án quay về phía lực sự bào ghi chép vào sổ:

— Bị can nhất định đòi nói tiếng An nam, không chịu nói tiếng Pháp, mặc dầu trong học bạ của y ký thi lục cá nguyệt nào y cũng được từ 12 đến 14 điểm về luận Pháp văn.

Dưới thời Pháp thuộc, học sinh năm thứ tư, sắp thi bằng Thành Chung, đều khá tiếng Pháp lắm, có người viết được bài đăng báo Pháp nữa, mà Đắc lại là học sinh xuất sắc về luận Pháp văn song cố ý đòi nói tiếng mẹ đẻ. Viên chánh án bảo thông ngôn:

— Dịch ra tiếng An nam cho nó nghe.

Viên thông ngôn dịch xong rồi bị can đáp:

— Tôi xin tòa cho đọc tập sách mà tòa kết tội và vạch rõ ra những đoạn nào phạm luật.

Viên chánh án nghe dịch xong câu ấy, đáp: «Khỏi cần!» rồi nhắc lại điều khoản trong Hình luật mà ông đọc thuộc lâu không cần nhìn vào sách vì ông đã xử nhiều vụ như thế này rồi, ông kết thúc:

— Anh còn muốn nói gì nữa đề bào chữa không?

Phạm Tất Đắc đồng dục nói:

Scanner by Haco Chi8 of 36.

— Khi Pháp thua Đức, phải nhường hai tỉnh Alsace Lorraine cho Đức, thanh niên hai tỉnh này có bỏ tiếng Pháp, mà nói tiếng Đức không? Tôi nói tiếng Việt sao các ông lại bắt bẻ..

— Thôi thôi! ngưng lại.

Ông phán giả thông ngôn của tòa án đã xua tay chặn bị can vì ông có kinh nghiệm, không để cho bị can «chửi Pháp» giữa tòa án. Nhưng Đắc không ngưng, cướp lời nói tiếp trong khi ông Phán dịch những câu đầu cho tòa nghe.

Bị can nói thao thao một lúc vì lo bị tòa cho công tay giải về Hỏa Lò:

— Nếu một thanh niên ở Alsace-Lorraine viết ra cuốn Chiêu Hồn Nước như tôi, họ có tội không? Chắc anh ta sẽ là một nhà ái quốc chứ? Các ông binh vực cho nước Pháp dỏ họ, sắp nhân danh ái quốc kết án một thanh niên Việt Nam phạm «tội ái quốc». Quân Đức chắc cũng xử nhiều thanh niên Pháp phạm tội ái quốc như tôi.

Ông Biện lý đập bàn hăm dọa:

— Lăn chốt tôi cảnh cáo, nếu bị can còn ngoan cố y sẽ bị đưa về khám.

Ông chánh án điềm đạm hơn, cho dịch những câu bị can vừa nói, rồi nói thêm:

— Một mình bị can làm sao làm nổi tập thơ này. Lời thơ già dặn lắm. Ba anh có giúp cho anh làm tập thơ này không?

Viên Chánh án dụng ý dọa bị can rằng: «Coi chừng! tòa sẽ bắt cả cha anh như là tông phạm». Đắc không nao núng, không chờ viên thông ngôn dịch lời viên chánh án, anh trả lời liền bằng tiếng Việt:

— Ông muốn biết ai là tông



phạm? Tòng phạm của tôi là hai chục triệu đồng bào tôi, là thanh thiếu niên toàn quốc.

Thấy bị can nói nhiều quá, ông chánh án không thèm nghe lời dịch nữa, bảo cảnh sát:

— Hãy lôi bị can về chỗ ngồi. Kêu cha của bị can lên.

Rồi ông nghiêm trách ông Phạm Văn Hạnh:

— Ông có con không biết giáo dục. Ông đừng quên rằng con ông còn vị thành niên, ông có trách nhiệm về nó.

— Con tôi ở nhà thì tôi có trách nhiệm, còn nó đi học thì trách nhiệm về nhà trường, về chánh phủ.

Viên chánh án thấy người cha bình thân, không run sợ, nên lo ông sẽ tuyên truyền nữa, bèn ngắt lời:

— Thôi đủ. Xin ông ^{bị can} lý lên tiếng.

Biện lý buộc tội gắt gao, rồi Luật sư Pháp bình vực gượng gạo vì ông bị phải một « Thân chủ cứng đầu » quá, bào chữa sao nổi.

Phạm Tất Đắc bị kết án « gởi lên trại giáo hóa Trại Cự » ở thượng du, giam giữ đến tuổi trưởng thành: 21 tuổi. Trại Cự cũng như Yếm trong Nam thời Pháp thuộc.

Được vài tháng, thấy Đắc tuyên truyền trong đám thiếu nhi phạm pháp, người Pháp không dám để anh ở Trại Cự nữa mà đưa về Hà Nội, giam ở « xà lim B » là chỗ dành riêng cho những phạm nhân « nguy hiểm » không thể để chung với các tội nhân khác.

Ngày 16 tháng 5 năm 1930, Đắc được trả tự do vì đã đủ 21 tuổi.

Anh về nhà dạy học tư cho các các thí sinh thi bằng Thành Chung. Vì bệnh hoạn liên miên do sự tra tấn hồi bị bắt, anh không đủ sức chống với cơn ma bệnh. Ngày 24 tháng 4 năm 1935 anh từ trần tại Hà Nội.

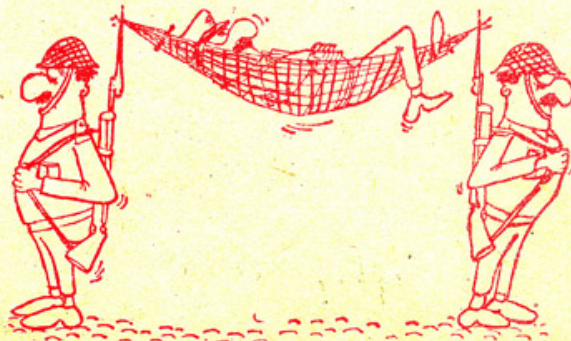
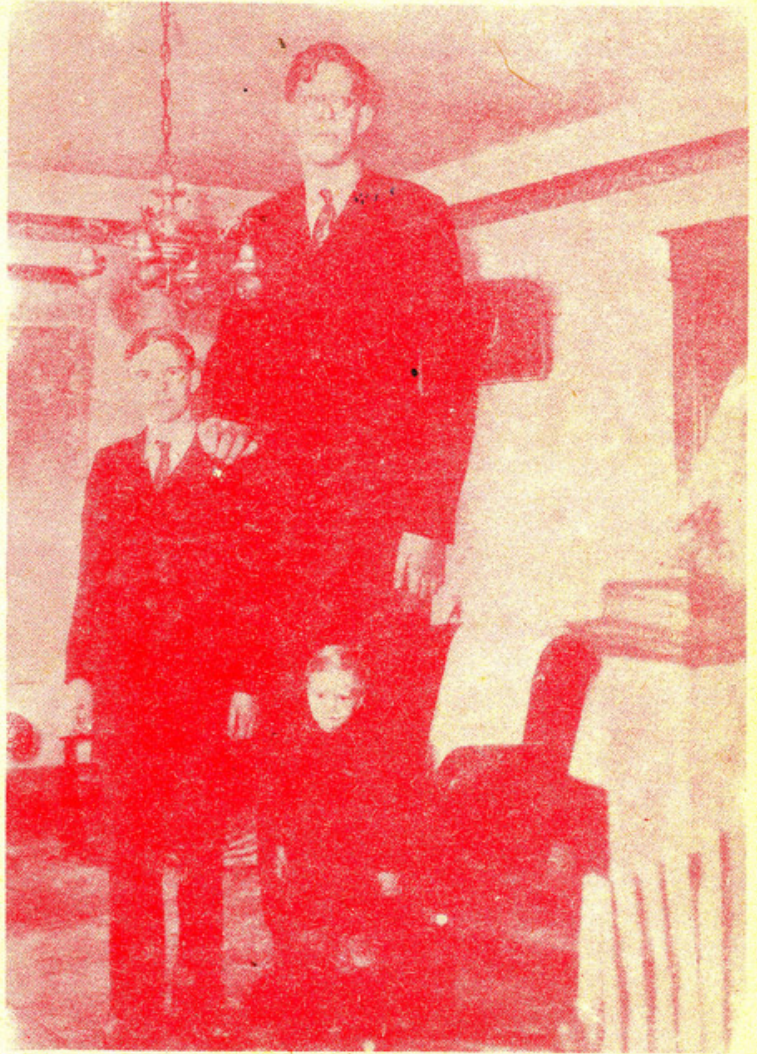
« Muốn đem máu đỏ nhuộm màu non sông! »

Trong Chiêu Hồn Nước, Phạm Tất Đắc đã thốt ra câu ấy. Máu đỏ của anh không được nhuộm đất nước, nhưng trái tim nóng hồi yêu nước của cái tuổi 26 đã được chôn vùi trong lòng đất nước..

ẢNH LẠ

Người Không Lờ

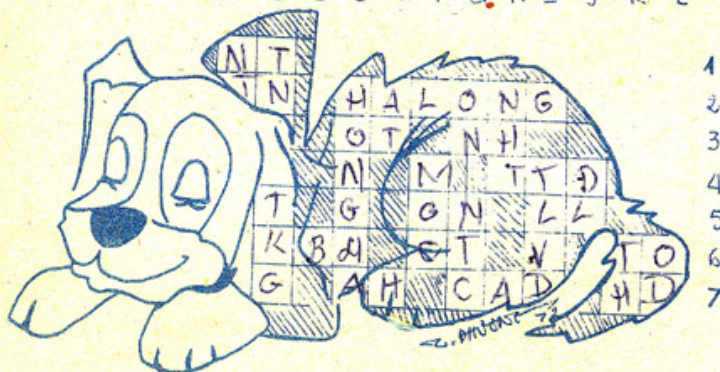
Robert Wadlow ở Alton (Tiểu Bang Illinois-Hoa Kỳ) cao 21h40 nặng 140 ký. Bố, mẹ và anh em ông đều ở tầm vóc thường.





Ô CHỮ BÁC CHÓ

A B C D E F G H I J K L



DỌC:

- A— Vị khai quốc công thần dưới triều vua Lê Thái Tổ (v.t)
 B— Tờ báo bạn đang đọc (vt) — Tên thật Khải Hưng (vt)
 C— Bò con
 D— Người ta còn gọi sông Nhị Hà là...
 E— Thêm Đ dàng đầu, nghĩa là đề xuống — Hát
 F— Mẫu tự thứ 12 — Ông trạng thanh liêm (vt)
 G— Học lại để quên — Vị quan đã uống thuốc độc tự tử, chết cùng VÕ TÁNH ở thành Qui Nhơn (vt)
 H— Bác chủ nhiệm tờ báo chúng ta (vt) — A
 I— Mẫu tự thứ 2 — Tên một văn phái, gồm các nhà văn nổi tiếng: Nhất Linh, Hoàng Đạo, Thế Lữ... (vt)
 J— Vùng cao nguyên nào ở Việt Nam, rất lạnh, và có nhiều thông
 K— Tác phẩm của nhà văn VN, đã đoạt giải văn chương toàn quốc

năm 1961—1962 (vt)

L— Miền có khí hậu điều hòa

NGANG:

- 1— Tên chú chủ biên tờ báo Thiếu Nhi (vt)
 2— TN—Vịnh có cảnh đẹp nổi tiếng ở VN
 3— Trông ngon, nhưng cay vô cùng — NH
 4— Mẫu tự thứ 14 — Sau anh — Vị quan có công lớn, đối với nhà Trần (vt)
 5— T— Dê có đuôi — Tên con sông lớn, ngoài sông Cửu Long ở miền Nam (vt) — Người đã hi sinh vì đại nghĩa, đề cứu chúa (vt)
 6— KBH — Con lớn nhất trong nhà (vt) — Năm La Mã — Trái với nhỏ
 7— G— Sau mùa Xuân (viết ngược) — CAD — Tên bộ luật nổi tiếng dưới thời Lê Thánh Tôn (vt)

UYÊN-THUY-PHƯƠNG
 (bn UYÊN UYÊN — Biên Hòa)

(xem trả lời trang 12)

TRẢ LỜI ĐỒ VUI SỐ 43

ĐỀ: Tại một khu phố, người ta xếp đặt lại số nhà để đánh số lại từ nhà số 1 đến nhà số 250 Giả sử công việc kẻ biên số được giao cho một người thợ. Hỏi người thợ đã phải vẽ tất cả bao nhiêu con số trong vụ đó.

GIẢI:

— Từ nhà số 1 đến nhà số 9: phải dùng 9 con số.

— Từ nhà số 10 đến nhà số 99 có 90 số phải ghi, mỗi số nhà có 2 con số vậy phải dùng:

$$90 \times 2 = 180 \text{ con số.}$$

— Từ nhà số 100 đến nhà số 250 có 151 con số phải ghi, mỗi số nhà có 3 con số, vậy phải dùng:

$$151 \times 3 = 453 \text{ con số.}$$

Vậy tổng số các con số phải vẽ là:
 $9 + 180 + 453 = 642 \text{ con số.}$



ĐỒ VUI HÀNG TUẦN

Ba người chơi bài và giao hẹn với nhau mỗi ván người nào thua phải gấp đôi số tiền mà mỗi người trong hai người kia có lúc đó

Mỗi người trong ba người đều thua một ván và sau khi chơi 3 ván mỗi người có 16đ.

Mỗi người có bao nhiêu lúc bắt đầu chơi?

(kỳ sau trả lời)



BIẾN CÁC ĐỒ VẬT TỪ MŨ NÀY QUA MŨ KIA

1) Trình diễn : Bạn mượn 2 chiếc mũ của khán giả (để chứng tỏ không có ẩn ý gì trong mũ) rồi để ngửa chúng lên mặt bàn. Bạn đặt vào mũ A một cái khăn tay, vào mũ B một hộp quẹt. Bạn hô : « Qua mau ! ». Bây giờ bạn lôi ở mũ A ra cái hộp quẹt, và ở mũ B ra cái khăn tay khiến khán giả ngỡ ngàng không biết bạn đã ... « ma giá» ở chỗ nào !

II) Sửa soạn :

— Bạn phải có 2 cái khăn tay cùng khổ, cùng màu (màu đậm có kẻ sọc càng tốt để che dấu được sợi chỉ đen treo hộp quẹt).

— Hai hộp quẹt trống rỗng, gắn vào một đầu chỉ, còn đầu chỉ kia dính chặt vào khăn (xem hình vẽ 1).

— Trước khi trình diễn, bạn cho một cái khăn vào hộp quẹt, còn khăn kia để nguyên.

Xảo thuật :

— Khi trình bày với khán giả cái khăn, bạn quay mặt khăn không có treo hộp quẹt về phía khán giả. Mọi người thấy chỉ có cái khăn, mà không ngờ đằng sau có treo hộp quẹt (hình 2). Bạn bỏ khăn vào mũ.

— Ở mũ bên kia bạn chỉ giờ cái hộp quẹt lên rồi bỏ vào.

— Sau khi hô «qua mau» ở bên mũ A, bạn cho tay vào khoảng như để phủ phép, lợi dụng lúc này bạn mở hộp quẹt ra, nhét khăn vào. Thế là bạn giờ cái hộp quẹt lên, làm khán giả tưởng hộp quẹt đã từ mũ B chạy qua.

— Ở bên mũ B, bạn mở hộp quẹt để lấy cái khăn ra. Lúc này bạn phải khéo léo để khi kéo khăn lên, phải kéo theo hộp quẹt mà không ai hay. Bạn làm như sau :

a) túm 2 đầu khăn nhấc lên, hộp quẹt còn nằm trong mũ (sợi chỉ đen

ở xa khán giả sẽ không thấy). Xin coi hình 3.

b) Bạn úp cái khăn xuống cho che kín lòng mũ, 2 tay bạn đổi chỗ cầm, nghĩa là túm ở 2 góc khăn bên kia, kéo lên, thế là hộp quẹt được kéo lên theo mà khán giả không thấy (hình 4).

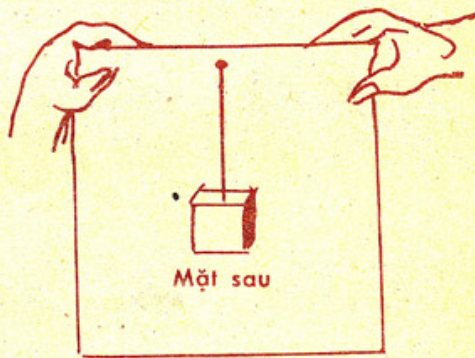
Bạn trả lại 2 cái mũ cho khán giả, họ càng công nhận là bạn không có sửa soạn gì trước ở trong mũ. Thử một vài lần quen tay, bạn sẽ thành công.

BÁCH KHOA (sưu tầm)

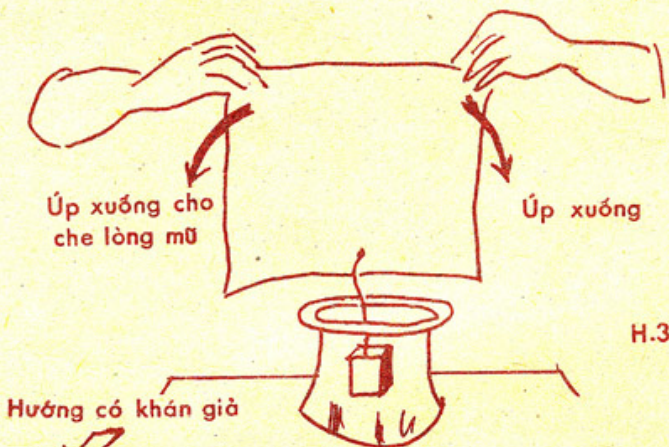
Khăn màu đậm có sọc



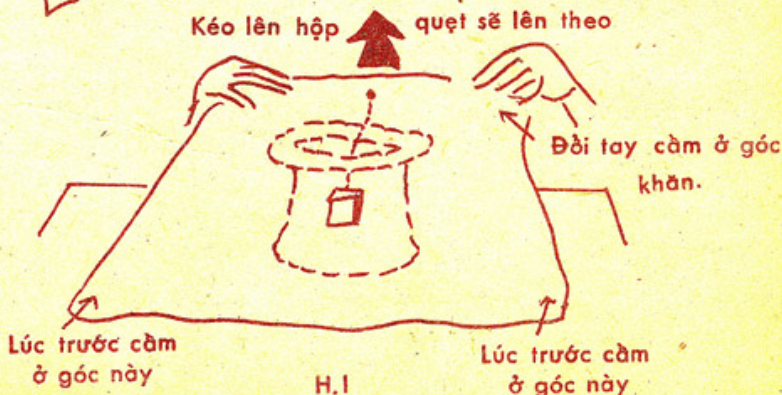
H.1



H.2



H.3



H.1

Lúc trước cầm ở góc này

Khéo tay



THỦ CÔNG

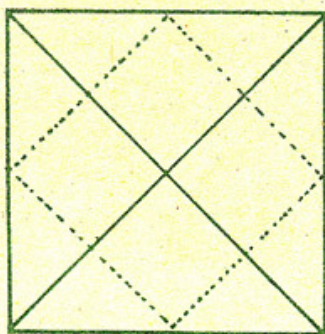
TÀU THỦY 2 ỐNG KHÓI

- Anh Năm ơi, cô giáo vừa dạy em xếp chiếc tàu đẹp quá nè.
- Đâu ? Ừ đẹp quá hén.
- Cô còn nói mai mốt cô dạy em xếp phân lực nè, xuống nè, con cò nè, hỏa tiễn nè, đủ thứ hết.
- Thôi ! Bây giờ em chỉ anh xếp chiếc tàu nghe ?

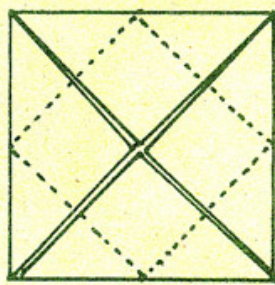
Cách làm :

Lấy một tờ giấy vuông (khô lớn) gấp theo các đường chấm ở hình 1 thành hình 2. Theo các đường chấm ở hình 2. Gấp về phía sau thành hình 3. Theo các đường chấm ở hình 3 gấp về phía sau thành hình 4. Theo hướng mũi tên lấy ngón tay bành hai đầu thành hình 5 kéo hai đầu còn lại sang hai bên thành hình 6.

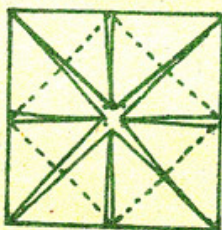
ĐẶNG SỬ NGHĨA
(Trung học Hoàng Diệu Ba Xuyên)



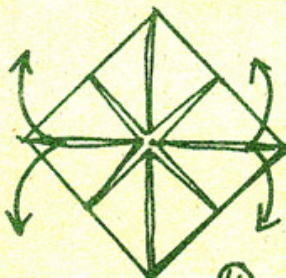
①



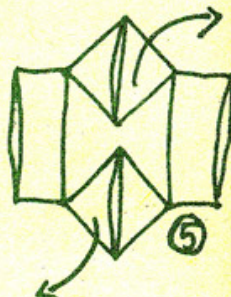
②



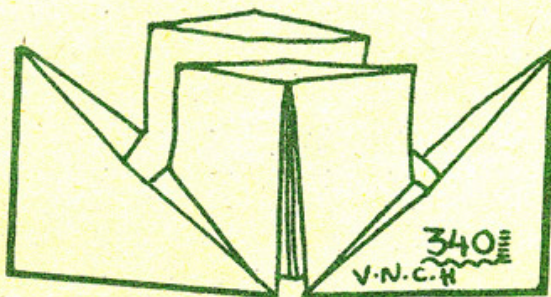
③



④



⑤



⑥

Kỳ lục

về sức nhanh của LOÀI VẬT

Sau nhiều năm nghiên cứu, các nhà bác học đã tổng kê được cái bảng dưới đây để ta phân biệt được con vật nào có mức nhanh hơn con vật nào.

— Vịt trời Bắc cực trong một giờ bay được 115 cây số :

thiều nhi / 10

- Mòng : 112 cây số.
- Ngỗng trời : 88 cây số.
- Bồ câu : 87 cây số.
- Quạ : 76 cây số.
- Đà điểu : 56 cây số.
- Thiên nga : 53 cây số.

Đó là sức bay nhanh của loài chim, dưới đây là sức bơi nhanh của loài cá :

- Cá thon trong 1 giờ bơi được 150 cây số.
- Cá voi : 120 cây số.
- Cá song : 45 cây số.

- Cá măng : 24 cây số.
- Và dưới đây là sức chạy nhanh của loài vật trong rừng :
- Dê rừng trong một giờ chạy được 96 cây số.
- Hươu bên Phi châu : 90 cây số.
- Ngựa : 70 cây số
- Sư tử : 48 cây số
- Voi : 40 cây số
- Tê giác : 32 cây số

Trịnh công Truyền
(T.H. Lý Tín) Sưu tầm

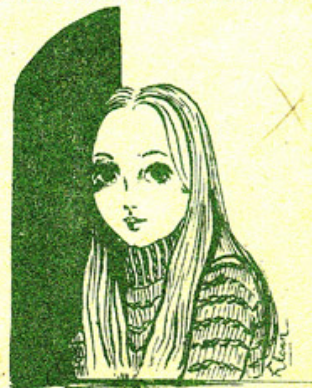


BUỔI sáng ở đây thật êm ả, ánh nắng dịu dàng làm tan loãng hơi sương trên những giọt cây. Nhà em ở chênh vênh trên sườn đồi nhìn xuống thung lũng sâu, xanh ngắt mùi cỏ thơm và con đường ngoằn ngoèo dẫn xuống đồi vắng ngắt, hiếm lắm mới thấy một bóng người. Không khí thật yên tĩnh, ít khi có những tiếng động ồn ào của thành phố nên em mãi đắm chìm trong cái dịu dàng buổi sáng, cái yên lặng buổi trưa và cái êm đềm của tối, ngoài tiếng lá, tiếng gió, tiếng chim. Em cứ ngỡ đây là cái thế giới thần thánh của em, của một người bệnh. Em ngồi vờ vờ ở ngoài vườn, chẳng biết làm gì trong buổi sáng này. Nhớ lại những ngày em mới đến đây, suốt ngày em ở ngoài vườn, xới lại những luống cây, nâng niu từng cánh hoa, tưới nước mỗi sáng mỗi chiều, nhặt hết lá úa. Em quét hết lá vàng lại góc vườn, em quên cả ăn cơm, cứ tưởng như vườn hoa là bạn bè thăm thiết chẳng thể rời xa. U già bảo em nếu ở đây lâu có thể trở thành một người làm vườn siêng năng cần mẫn. Em phụng phụ «... cháu là bạn của hoa mờ». U già lại cười «gớm vài hôm nữa cô lại không chán ngấy cho xem.» Em nhất định cái lại là em chả bao giờ chán hoa, để u xem. Thế mà vài tuần sau em đã thấy chán nản công

việc của «bác làm vườn» cần cù mỗi ngày. Em chả buồn quét dọn làm khu vườn đầy lá úa, trông thật tội nghiệp. Em bảo u già mặc cho em cái vớ ngoài vườn và suốt ngày em nằm ở vớ với quyển sách. Lúc đọc sách, lúc mơ màng và có lúc em ngủ quên suốt lần tòm xuống đất. Đọc sách mãi cũng chán, bây giờ em chẳng biết làm gì, mỗi buổi sáng em ngồi ở vườn nghĩ vờ vờ, em nhớ nhà kinh khủng, em nhớ cả bạn bè nữa. Em lại ước ao, giá có đôi cánh mà bỏ lại khu vườn, bỏ cái vớ bay về thăm bố mẹ, thăm bạn bè, thăm trường lớp, thăm hết con đường hốc hèm của thành phố. Ừ, giá có đôi cánh em về thăm một tí cũng được, rồi em sẽ trở lại đây với nhà ngủ yên, với cơn bệnh mệt mỏi, em muốn khóc. Em thêm đọc lá thư của mẹ, của bố, của bạn bè. Em lục lại những thư cũ ra đọc. Vẫn chưa hết ngày. Em lại ngồi chờ đợi bác đưa thư. Hai ngày nay bác chưa đi qua nhà em nên chả có cái thư nào. Em chờ đợi. Chờ đợi đến đỏ cả mắt cũng chả thấy bác đưa thư. Buổi tối em nằm khóc rầm rức. Chắc mẹ quên em rồi, bạn bè quên em rồi. Ừ em chỉ là người bệnh bị bỏ rơi, lạc loài đến tận đây, ngán ngạo trong những tháng ngày. Em khóc to, khóc nước nớc. U già đồ dành cày làm em tủi thân,

em khóc cả buổi tối rồi em ngủ quên khi nước mắt còn đọng hững hờ trên mắt. Sáng mai khi thức dậy em thấy mắt mình sưng húp, xấu xí tẻ. Lòng nhủ lòng sẽ không thêm khóc nữa. Em lại ngồi ở bậc thềm, lại chờ đợi. Một ngày qua đi, ôi! Mong chờ! Em kêu lên khi đêm xuống, khi mà em biết chắc bác đưa thư đã về nhà. Thôi, chờ ngày mai vậy, em tự an ủi khi trở vào nhà. Rồi buổi sáng, em lại đợi chờ... ôi chào, chờ đợi thời gian bỏ như con rùa, em đếm từng phút ở chiếc đồng hồ... Em thêm xuống đồi, xuống phố chơi một tí. Khờ nổi u già cứ sợ gió máy, sợ em yếu đuối, để em đi một mình u không yên tâm. Em biết u già lo lắng khi thấy em không vui. U hỏi em có thích hoa lạ nữa không? U đi mua cây giống cho. Em lắc đầu, em chỉ muốn đi khỏi nhà mỗi buổi sáng để khỏi chờ đợi, khỏi phải nhìn thời gian qua đi buồn rầu. Mấy hôm rồi em quyết không thêm khóc, không thêm đợi. Mỗi ngày em nằm rù trong phòng. Nằm nghĩ vờ vờ chán thì ngủ. Ngủ dậy lại ngồi nhìn ra vườn cho hết ngày. Em không thêm viết thư cho ai nữa. Em nhớ những bài toán đại, toán hình mà ngày xưa em ghét ghê gớm. Em mỉm cười «ừ, giá có quyển sách toán ở đây thì vui biết mấy»... Mãi rồi u già sợ em ốm, u dẫn em đi chơi chợ khuây khỏa. U cho em đi sang ngọn đồi bên cạnh một mình. Ban ngày em đi chơi quên tuốt luật. Nhưng tối về nhà lại nhớ khủng khiếp. Nhớ bố, nhớ mẹ... nhớ những cánh thư và em khóc.

Em dắt chiếc xe ra khỏi nhà. U già gọi giật lại, u bảo em ở nhà làm bánh với u, đi chơi hoài coi chừng ốm. Em lắc đầu ngẫm nghĩ: «Làm bánh chán ồm, u khen cháu, cháu khen u. Bánh



làm rồi chả ai muốn ăn». Em chào u rồi dắt nhanh chiếc xe xuống đồi em nghe u thở dài rất nhẹ. Đến chân đồi em đi lòng vòng ra phố. Hôm nay là Chủ nhật thảo nào phố đông người ghê gớm. Ở đây rảnh rồi em quên cả ngày tháng. Càng đi em càng lạc lõng trong rừng người. Ngang qua nhà Bưu điện, hôm nay Bưu điện đóng cửa, em dựng xe lại vào ngồi ở bậc đá Bưu điện. Giá em có phép màu đi qua được cửa gương em sẽ vào tìm cái thư nào của bố gửi cho em, của bạn bè... Em sẽ ngồi lục lọi trong muôn ngàn bức thư một bức thư thương yêu. Em dán mắt vào cửa kính, chỉ có những chiếc quầy trống trơn lạng lẽ. Em muốn em hóa đá ở đây để bố, để mẹ... biết em trông thư đến chừng nào... ôi chào! Em sắp khóc, giọt nước mắt sắp vỡ òa trong mắt. Em chớp chớp đôi mắt và giọt nước mắt lăn dài. Em nhắm mắt lại, những giọt nước mắt rơi nhanh trên áo, trên tay. Khi em mở bừng mắt em cứ ngỡ có mẹ đứng trước mặt dỗ dành em, mà chẳng có ai cả. Em đứng bật dậy đi về. Em giận B.Đ, giận mẹ... giận luôn u già. Dắt chiếc xe vào nhà, dựng vội vàng ở gốc cây. Em đi về phòng, nằm vật lên giường, em khóc ngon lành...

Khi em thức dậy trời đang mưa, cơn mưa dịu dàng lất phất giăng bụi lên hàng cây ngoài vườn. U già tưởng em đau, u bảo tại đi chơi hoài. U mang thuốc vào cho em. Em chán ngấy mỗi ngày ba lần uống thuốc đều đặn. Em ghét những viên thuốc đã giam em ở xó xỉnh cao nguyên này. Mà thôi, em nhắm mắt uống hết những viên thuốc trên tay u già cho u yên tâm và để em nằm yên.

U già đi rồi, cơn mưa vẫn nhỏ hạt. Nằm nghe tiếng chân u xa dần em buồn bã lạ lùng. Em kêu lên « buồn ơi! buồn ». Em đi lại tủ sách kéo ngăn tủ kiểm quyền vở và cây viết, ngăn kéo mà cả tuần rồi em không buồn mở ra. A! em hét lên: Cái thư! Ba cái thư nằm rất ngoan ngoan trong ngăn tủ. Em nhìn ngần ngợ và thở phào. Mẹ đây rồi, bố đây rồi, bạn bè đây rồi. U già ác ghê, thư đến từ bao giờ mà chẳng bảo em, chắc u quên. Em mỉm cười miên man...

NHU NGUYỄN

thiều nhi/12



TẠI SAO Chồn sợ Cáo?

Các bạn đọc truyện cổ tích thường thấy cáo rất là khôn ngoan, quí quyết nhưng trong bài này cáo lại bị chồn lừa.

Câu chuyện như vậy:

« Hồi xưa có một con chồn rất tinh ranh. Một hôm nó đi ra chợ ăn cắp một giỏ cá của người. Nó khệ nệ vác về nhà. Dọc đường nó gặp một con cáo. Cáo hỏi nó:

— Chào chú chồn, chú đi đâu về đây.

Chồn trả lời thấy cáo sợ cáo ăn cướp cá bèn nói:

— Chào bác Cáo, tôi vừa ở nhà chú thỏ về đây ạ!

Rồi thỏ thoát bước đi, nhưng không sao qua được mắt cáo. Cáo trông thấy giỏ cá trên vai chồn. Cáo vội hỏi:

— Ê! Chú chồn! cái gì trên vai chú vậy? Chồn biết rằng cáo đã thấy nên vội nói thật: (Chà! cái anh chàng này thật thà quá).

— Ấy! giỏ cá đấy bác ạ!

— Cá ở đâu mà nhiều thế?

Chồn biết cáo sắp sửa giở giọng nên nó nghĩ ra một kế để lừa cáo.

(ái chà! dám lừa một anh chàng tinh ranh thì nguy lắm anh chồn ạ! nhưng... để chờ xem).

— Dạ cá ở ao đấy. Gớm tôi thấy nhiều ghê bác ạ! Bác có muốn câu không?

Cáo mặc mưu, nghe vậy lòng tham nổi lên, (đẹp lòng tham xuống chú cáo ơi kéo chết) Nó bảo chồn dẫn đi.

Tới ao, Chồn bảo Cáo ngồi ở trên bờ và thông đuôi xuống. Cứ ngồi yên vậy, một lúc cá sẽ cắn vào đuôi tha hồ mà bắt. Cáo bằng lòng ngồi đó. Càng về khuya sương tuyết xuống càng nhiều lạnh cắt ruột. Nhưng vì lòng tham cáo vẫn bấm bụng chịu đựng.

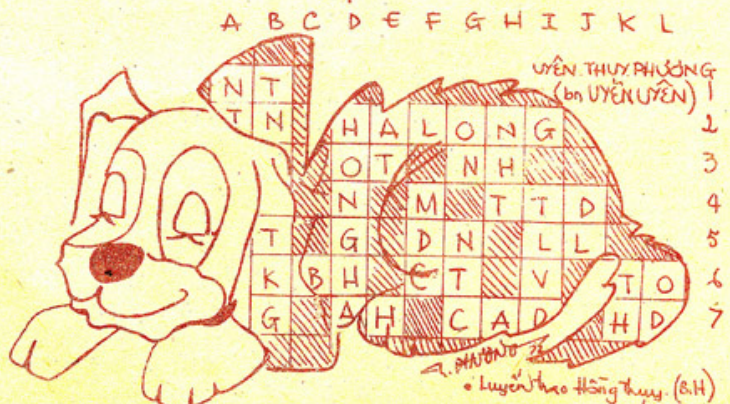
Trong lúc ấy, vì khí lạnh nên nước đóng băng, kết chặt đuôi cáo lại. Cáo lại tưởng cá cắn nên kéo đuôi lên. Không ngờ nặng quá, cáo ta kéo mãi mà chẳng suy suyền chút nào. Vừa lúc chồn thấy bóng người từ xa đi lại. Chồn vội vác giỏ cá lên vai miệng la:

— Bác cáo ơi! có người đi lại chạy đi thôi.

Cáo nghe vậy, sợ quá muốn chạy, nhưng khốn nỗi cái đuôi bị dính chặt rồi. Sau cùng Chồn la quá. Cáo sợ hãi đứt mạnh một cái chạy theo Chồn. Thế là, Cáo bị chồn lừa cho đứt đuôi. (Hi Hi! ác lại ác báo chủ Cáo ơi) Sau này hễ gặp Cáo đâu là Chồn lui tuốt lui. Nó sợ Cáo trả thù món nợ hồi nào.

Hoàng Lan
(Thi văn đoàn Hương quê)

Giải đáp Ô Chữ:



* SÁNG TÁC * SÁNG TÁC *



điệu buồn

thông reo

PHAN MAI TRẦN DUNG

Tan học lâu rồi mà bố vẫn chưa đến đón, em bước nhẹ từng bước ra khỏi cổng trường. Sân trường vắng ngắt, không một bóng người, em đứng nép mình dưới cây me ngoài sân. Ông Năm tùy phẩy ra đóng cổng gặp em ông hỏi:

— Bé con giờ này chưa về à? Đợi bố hì? Em cúi đầu buồn, không đáp, ông Năm mỉm cười và lặng lẽ đi vào. Em vẫn đứng dưới gốc cây me và lấy chân đi đi lá me vàng rụng dưới chân. Đợi mãi chẳng thấy bố đâu, em lầm bầm: «Quái, sao hôm nay bố tới trễ quá vậy kia?» Không thể nào đợi bố được nữa em cầm đầu rào bước. Gió mùa đông vương vương, làm tăng thêm cái lạnh của miền cao nguyên băng giá. Tiếng chuông giáo đường ngân xa đem âm vang cho chuỗi ngày tàn. Em cố đi thật nhanh, hàng cây sao hai bên đường đứng im lìm rũ bóng. Không biết vì thấm lạnh sương chiều hay thông cảm với nỗi buồn em đang vướng mắt. Đường từ trường về đến nhà xa lắc, xa lơ, mà lại dốc thoải thoải em thấy mỏi cả hai chân. Em đi mãi mà chẳng thấy tới nhà. Lâu ghê! Em giận bố thật rồi, ai bảo bố bắt con gái bố đi bộ và đợi gần một tiếng.

Có tiếng động cơ nổ giòn phía sau, em hy vọng là bố nhưng không thềm quay lại. Hy vọng chợt tan khi

chiếc xe lướt nhanh qua mặt em tung lên làn bụi mỏng. Em lặng lẽ cúi đầu, cứ nhiều lần như thế có tiếng xe đàng xa là em hy vọng bố đề rôi lại tan theo mây chiều bằng lãng.

Em về đến nhà khi sương mù giăng kín lối. Thông bắt đầu reo, tiếng thông reo thật là áo-ảo, gợi buồn thêm cho những kẻ xa nhà...

Chị Hai đang ngồi dưới bậc thềm đưa xa đôi mắt ngóng trông, thấy chị, em hỏi nhanh.

— Bố về chưa chị Hai?

Chị lắc đầu đáp:

— Chưa. Nhưng chắc bố bận việc ở sở nên về trễ chứ gì. Em đi bộ về đây hả? Sao không nhờ Thảo nó chở về.

— Em đâu biết là là bố không đến con Thảo nó về từ sớm.

Em quay lại nhìn con đường dốc xa hun hút nhưng cũng chẳng thấy một chiếc xe nào cả. Em thất vọng đi vào trong khi chị Hai bảo:

— Em vào thay quần áo đi rồi ăn cơm, không thì đói à, bố về bố ăn sau.

— Không, em đợi bố.

Bây giờ em thấy lo lắng thực sự, chiều xuống tự lâu rồi, tia nắng cuối cùng ở phương Tây cũng tắt hẳn nhưng bố vẫn biệt tăm, Em không còn giận bố nữa, nếu bây giờ bố về em sẽ tự tay dọn cơm cho bố ăn mà không đợi chị Hai. Giá mà bố có ở nhà thì bây giờ ba cha con đã ngồi quanh mâm cơm nghi ngút khói. Nhưng mâm cơm vẫn còn nguyên trên bàn, em vẫn còn ngồi đây thấp thỏm, lo âu và chị Hai vẫn ngồi đó với trông ngóng đợi chờ. Hai chị

em không buồn với nhau nửa lời. Em buồn quá cứ ra vào mãi. Bên ngoài chợt có tiếng rào rào hắt vào cửa kính: trời mưa! Em đứng bên cửa sổ dán chặt mũi vào khung cửa kính nhìn mưa. Mưa không to nhưng cũng đủ làm cho khung trời mù mịt. Nhìn mưa em nghe buồn kinh khủng, lại thêm tiếng thông reo — điệu buồn muôn thuở của cao nguyên — nương theo gió đưa vào tận tai em, buồn chỉ lạ. Những lúc khác thì em đã đùa với chị Hai là «Eo ơi. Chị Hai khóc than chi mà ghê quá vậy» Nhưng bây giờ thì em không tài nào đùa được. Nước mưa hắt vào cửa kính, đọng thành giọt rơi xuống đất. Gió len vào khe cửa lạnh buốt, em kéo cao cổ áo nhưng vẫn không rời khung cửa sổ. Chị Hai ném cho em chiếc áo len màu tím và cái khăn chị nói:

— Mặc áo vào, kéo bị cảm bố về chị bị rầy đó!

Em miễn cưỡng mặc áo và choàng chiếc khăn vào cổ.

— Chị Hai ơi, chị có chắc là bố bận họp không.

— Chị đoán vậy thôi.

— Nhưng có bao giờ bố họp mà không cho chị em mình hay trước đâu.

Chị Hai cười và nói:

— Em quên là vẫn có những buổi họp bất thường đó sao.

Em khẽ gật đầu, tuy nhiên câu trả lời của chị Hai vẫn không làm em yên tâm. Em trở vào lấy quyển «Nhánh rong phiêu bạt» của Võ Hồng ra xem — Quà sinh nhật của chị Hai tặng em hôm tuần trước — Trong khi chị Hai xuống bếp hâm nóng thức ăn để bố về ăn. Em lật quyển sách xem tiếp nhưng chẳng xem được bao nhiêu, em lại gấp sách lại và đi tới, đi lui. Em thương cho cô bé Thúy trong truyện ghê. Tên cũng giống tên em. Cô bé mồ côi cha lẫn mẹ. Tự nhiên em bật khóc không biết em thương cho Thúy hay thương cho chính thân em. Em sợ lắm! «Không! Bố hãy về với con, bố đừng bỏ con như mẹ đã bỏ con cách đây ba năm nha bố» Em lan man thấy đôi mắt lơ đãng của mẹ trước giờ nhậm mắt. Mẹ nắm tay em nói run run qua hơi thở: «Sợ mẹ hắt ngui



Điền

con ở lại với bố và chị Hai. Hãy ngoan ngoãn và cố học đừng để bố buồn...» Mẹ nói được có bấy nhiêu rồi nhắm mắt xuôi tay rồi chia xa vĩnh viễn. Lúc ấy em hãy còn bé nhưng cũng biết ôm xác giá lạnh của mẹ mà khóc nức nở... Không, không thể nào cuộc đời em lại giống như nhân vật Thúy trong truyện được. Dù sao em cũng còn có bố! «Bố sẽ là niềm yêu thương duy nhất của con, trước chị Hai...»

Em chợt nhớ ra, hồi trưa lúc cô Việt vấn trả bài thi đệ nhị lục cá nguyệt, mắt trái em giật kinh khủng. Người ta thường bảo mắt trái giật xui lắm, em đoán chắc kỳ thi này em hạng bét, Nhưng khi cô trả bài thi em lại được nhất. Lạ ghê! Người ta bảo mắt giật là có điềm. Nhưng điềm gì đây? Em hy vọng đó là một điềm lành. Em thắc mắc mãi hỏi chị Hai thì chị bảo:

— Tin nhầm, con nít làm gì có điềm mà lo.

Em thầm nghĩ: hay đó là một điềm hên vì em được nhất V.V. Em không nói cho chị Hai nghe đâu, đợi bố về em sẽ khoe với bố.

Em thiếp đi trên chiếc ghế, cho đến khi có tiếng người gọi rồi rít ngoài cửa em mới giật mình tỉnh giấc. Chị Hai ra mở cửa, tưởng bố về em mừng quá nhẩy phắt xuống đất. Nhưng... không phải bố mà là một người đàn ông hoàn toàn xa lạ. Ông cầm một mảnh giấy nhỏ và trên tay có chiếc áo pardessus của bố. Ông nói với chị Hai những gì mà em không nghe hết, em chỉ nghe một câu rõ ràng nhất «Bố đã chết vì một

tai nạn lưu thông...» rồi em không nghe thấy gì nữa. Mắt em mờ, tai em ù đi và rơi mình xuống ghế. Em thoáng nghe tiếng chị Hai hét lên và ngã xuống nền nhà. Một thoáng yên lặng, trong phòng chỉ còn tiếng nấc của em và chị Hai. Người đàn ông để chiếc áo pardessus xuống bàn lắc đầu ái ngại rồi quay gót ra ngoài. Gió bên ngoài thổi mạnh, xuyên qua khe cửa lùa vào phòng lạnh buốt. Nhưng em không thấy lạnh vì lòng em đang đón nhận sự lạnh lẽo gấp trăm ngàn lần cái lạnh đó.

Bên ngoài thông vẫn reo, những âm thanh buồn bã, thê lương vẫn âm thầm nương theo gió đưa nhau đến nơi tận cùng của vũ trụ. Và bây giờ tiếng thông reo như đê khóc cho em. Một đứa bé vừa bị Thượng Đế cướp mất đi một tình thương to lớn...

PHAN MAI TRẦN DUNG
(N.A.N. — T.T.M.D.)



VỀ ĐÁU

HOÀNG VĂN HIẾN

Sáng nay chúa nhật, trời trong vắt như pha lê, bầu trời xanh mượt như thảm nhung lẫn vào những cụm mây trắng trời bông bành. Những ngọn gió thoảng thổi nhẹ vào da thịt em làm em khoan khoái lạ thường. Em thông dong đạp xe. Chân vừa đạp em vừa ca thầm trong miệng bài «Em bé quê» của Phạm Duy. Em say sưa với bài dân ca bắt hủ của nhà nhạc sĩ đại tài mà không biết mình đang ở đâu. Lúc tỉnh lại em mới biết đã đạp xe quá tiệm sách Tân văn. Em quay xe trở lại và đạp nhanh về phía nhà sách. Tới nhà sách em dừng xe lại,

gọi bà chủ quán:

— Bà! bà!

Bà chủ quán đang thổi tiền cho anh lính nghe em gọi bà quay lại, niềm nở hỏi em:

— Gì cháu?

— Bà bán cho cháu tờ Thiếu nhi số 39. Cầm tờ báo do bà chủ quán trao, người em như ngây đi khi nhìn vào bìa báo. Bìa màu xanh dương đẹp tuyệt vời lại thêm hình vẽ tuyệt sắc của chú Vi Vi. Em say sưa ngắm hình vẽ, mẩn mê giờ trang này đến trang khác mà không biết chán. Em nhìn kỹ hình vẽ lại. Ôi! thâm quá! Cảnh người mẹ hiền gánh con thơ chạy đạn, bên người mẹ là hai đứa con, một trai, một gái. Người mẹ với dáng bần khổn sợ sệt như muốn chạy thật nhanh. Nét mặt hai đứa con lam lũ, bơ phờ, một nét lo âu, sợ sệt hiện trên vầng trán ngây thơ của chúng. Tay bé gái dắt tay bé trai như đê niu kéo, ấp ủ lấy em nó. Sao mà tội thế! Nghĩ đến đây mắt em chớp chớp, hai giòng lệ sắp ứa ra. Sợ người ta thấy em lên xe đạp về nhà.

Trên đường về em cảm thấy bầu trời như tối sầm lại mặc dù bầu trời vẫn còn quang đãng sau một buổi tối yên nghỉ. Chân em đạp mà đầu óc em đang nghĩ về hình vẽ. Em chẳng để ý đến những tiếng động cơ nổ do những chiếc xe trên đường phát ra. Em đạp xe thật nhanh để mong về nhà thật mau. Về nhà em vát xe vào góc và lên giường suy nghĩ.

Nằm trên giường, tay vát lên trán em nghĩ đến những gia đình ở Quảng trị, Đông Hà, Huế chạy vào Đà Nẵng lánh nạn. Họ chạy với hai bàn tay trắng, họ không mang theo gì cả ngoại trừ hai mảnh vải rách nát trên người họ. Họ đi lang thang khắp thành phố để kiếm chỗ ở. Nét mặt bơ phờ, tiêu tụy họ kể lại những cảnh tượng ngoài đó. Có những gia đình bị phân tán, cha mẹ mất con, vợ chồng ly biệt, trẻ con bơ vơ. Họ ăn qua loa, có lẽ họ không thiết gì ăn uống. Họ ít nói, chẳng muốn làm gì. Họ âu lo, sợ sệt không biết ngày mai

sẽ ra sao? Họ sẽ đi về đâu nếu chiến tranh lan rộng ra nữa? Họ tự hỏi như thế và cũng tự trả lời. Họ chỉ biết phó mặc cho chiếc thuyền định mệnh.

Cách đây vài ngày em cùng 1 số bạn trong lớp đi phát thực phẩm, ủy lạo những nạn nhân chiến cuộc ở trong những trại tiếp cư. Ở đây, những người tóí trước thì được ở trong nhà, ở trong nhà cũng chẳng sung sướng gì, một căn phòng dài 5 thước, rộng 4 thước ít nhất cũng 50 chục người sống chen chúc nhau; Còn những người tóí sau thì phải sống ở ngoài trời không một tấm «tăng» che nắng. Họ sống thật cực khổ, thiếu thốn đủ thứ. Chúng em có hỏi thăm sức khoẻ và xin họ cho biết ước mong. Ai ai cũng mong ước là cho họ được yên nghỉ, đừng chạy nữa vì họ đã chạy và khổ quá nhiều rồi. Có những đứa trẻ trạc tuổi em cũng ở trong trại tiếp cư đó. Chúng buồn buồn, ít nói, không ham chơi. Chiến tranh đã cướp mất tuổi thơ hồn nhiên của Thiếu nhi Việt Nam. Chúng phải bỏ học để lánh nạn. Tương lai chúng thật mờ mịt, không biết đi về đâu? Nhìn họ em nghĩ đến mình quá sung sướng, được sống gần cha mẹ, anh chị em, được học hành, sống yên ổn, ăn uống đầy đủ thế mà em còn than van khổ ơ là khổ. Có thấy thế mới biết mình quá sung sướng.

Nằm trong phòng, em nghĩ về họ (những người lánh nạn), về mình. Em thương hại cho số phận hẩm hiu của họ, không biết họ sẽ ra sao nếu cuộc chiến cứ giằng co mãi. Em thương họ nhưng chẳng biết làm gì để giúp đỡ họ. Em cầu nguyện với thượng đế cho đất Việt sớm thanh bình để mọi gia đình được sum họp và được về với nhà cửa, ruộng vườn, xứ sở của họ. Em cũng cầu nguyện cho mình. Em tự hỏi «Em sẽ ra sao? sẽ đi về đâu? nếu chiến tranh xảy ra ở thành phố này». Mãi nghĩ ngợi mà em đã thiếp lúc nào cũng không hay.

Đà Thành — Chứa nhạt
21-5-1972 Hoàng văn Hiến



Cảnh Miền Quê

Tiếng gà gáy nhỏ dần. Từ xa một vầng hồng hồng lấp lánh rồi từ từ rõ dần. Bác mặt trời đã hiện ra. Hôm nay, trông bác thật tươi, bác thật đỏ loé ra trông rạng rỡ, hùng dũng và hiên ngang xuất hiện. Sương mù còn lảng vảng thừa thớt đứng cạnh bác. Chị mây không thấy đâu cả đến các con của chị cũng không có, chắc là gia đình chị mây có chuyện không vui vẻ. Bác mặt trời được «độc quyền» một mình giữa khung trời trắng nuốt như biển sữa ánh nắng ban mai trong suốt như thủy tinh đang tỏa xuống miền quê nhỏ bé với những đồng lúa xanh rì và cao ngùn ngụt nghiêng ngả đùa giỡn với luồng gió nhẹ nhàng lâu lâu lại phát ra. Giữa đồng ruộng mênh mông bao la, từng nhóm người tụ tập vừa gặt lúa xong đang trò chuyện cười đùa vui vẻ, cái cười của người dân mộc-mạc và quê mùa. Trên những cành cây còn đọng hạt sương đêm, chim chóc ca hát líu lo và rìa lông cánh để chào đón buổi bình minh vừa đến. Kia, hàng dừa cao vút tận trời mây đang đong đưa, rì rào nói chuyện vãn lũng lảng các quả dừa. Trên bờ đê ở bên kia con sông, một đứa bé trọc đầu trạc mười một, mười hai đang ra sức đạp chiếc xe đạp cũ rích rít lên «kèn kẹt» mỗi khi đạp xuống. Chiếc xe quẹo vào con đường đất đỏ gồ-gề toàn hố là hố. Chiếc xe lết xuống rồi lại chồm lên cố tránh những cái hố cứ nghiêng

qua ngã lại trông muốn lẫn kèn ra. Đứa bé vừa đạp xe, vừa ngắm cảnh đồng quê phi nhiêu với những con rạch nước trong veo róc rách chảy thật chậm. Những ngôi nhà mái lợp lá lúc nào cũng im lìm. Khói bếp hồng hun ra từ ống khói trên mái nhà rồi lan rộng khắp trời. Những câu hò ru con của các bà mẹ quê vọng ra thật buồn thảm, nã-nề. Thỉnh thoảng lại có những đứa trẻ con rượt nhau la hét om sòm một lúc rồi kéo đi nơi khác. Tiếng bò, tiếng trâu tiếng nghé vẫn đều đều kêu lên từng lúc, từng lúc. Những đứa trẻ mục đồng ngồi trên lưng trâu vừa phát phát cây roi vào mình trâu vừa ca hát gọi là giải trí mỗi khi chúng cảm thấy buồn. Lúc chiều về, tiếng «tù và» của lính tuần canh lại khô khan vang lên: Chiều đã về với thôn quê heo lánh. Nắng chiều vàng vọt, yếu ớt không đủ sức mạnh tỏa xuống, nắng đã ngả, nắng chỉ còn vương bên cạnh cây cỏ mờ ảo. Thôn quê đã vắng bấy giờ lại càng vắng. Tiếng chim chóc hót ca, tiếng ca hát của những đứa trẻ chăn trâu, tiếng cười nói của các thợ gặt, tiếng cây cỏ thăm thì nói chuyện đã im lìm, hòa hợp với buổi chiều về.

Ánh trăng chiếu sáng một vùng. Mặt trăng lên cao hơn ngọn hàng dừa. Màn đêm bao trùm lên cả thôn xóm. Ngọn đèn dầu con vắn le lói trong nhà cùng với tiếng trẻ đánh vần đều đều vang lên. Tiếng côn trùng bắt đầu réo gọi đêm về.

Hoàng đại Vinh
(Gia Định)

Vườn hồng



ĐỖ PHƯƠNG KHANH phụ trách

Đề yêu đời

... Chị cho phép em và... mong các bạn nghe Chúc «thỏ thỏ» mí nhé:

Trong khi tiếp xúc với bạn bè, có những bạn thua kém ta về nhiều phương diện như hình vóc, học thức, vật chất v.v... Ta không nên thất những lời đại loại:

— Tuổi tui mình bằng nhau sao trông bõ già ghê nhì! Bõ có lo gì không?

— Nhà bõ ở chỗ thuận tiện thế này cất nhà lầu chắc là hách!

— Chả bao giờ tui đi chơi bằng «lô ca chân» cả, hôm nay là nẽ bõ ghê lắm đó!

— Bõ mới xem cinê ở rạp «y» đấy hơ? Rạp ấy «dở» thấy mờ. Tui thì bao giờ tui cũng x em ở «A» hay



«B», chui vào mấy rạp nhỏ chán chết!
Những lời trên của ta, dù thốt ra với sự tự nhiên, thân tình cũng khiến cho bạn buồn lòng, sinh mặc cảm

— Khi tham dự một buổi công tác xã hội mà người dẫn đầu là một nhân vật có tên tuổi như một nghệ sĩ, ta không nên quá chú ý đến người ấy mà quên hẳn công việc mình phải làm và đối tượng của mình là những người mình đến để giúp đỡ, ủi an họ. Nên nghĩ rằng người ấy, đầu tiếng tăm lừng lẫy cũng chỉ là người: Và sau giây phút được ngưỡng mộ đầu, ắt hẳn họ cũng sẽ thấy khó chịu khi cứ bị bao vây, chú ý khiến buổi công tác trở nên nặng nề phần trình diễn, tuy trong đó không thiếu người có thực tâm.

— Khi đến chơi nhà bạn, dù là bạn rất thân, ta không nên đến vào giờ ăn, ngủ của gia đình bạn. Không nên kéo dài sự hàn huyên từ giờ này sang giờ khác vì có thể bạn bận công việc nhà mà vì nể ta nên không nói ra. Hơn nữa câu chuyện dù lý thú đến đâu cũng có lúc «cạn» và khoảng thời gian trống sẽ làm không khí thân ái khi bạn mới gặp ta sẽ nhạt nhẽo dần.

Với những dòng trên, hy vọng chị Khanh và các bạn sẽ dành cho Chúc một nụ cười «hiếu đồng tình». Xin chúc chị cùng các bạn dễ thương của Chúc khỏe, đẹp, vui...

HUỲNH CHÚC

VƯỜN HỒNG

Vườn hồng tươi đẹp những bông hoa
Ươm những mầm non tuổi ngọc ngà
Ờ nhì! Chị Khanh làm chủ đấy
Như giòng «suối mát» chảy chan hòa
Hoa hồng tươi thắm nở nơi nơi
Ồ! giữ vườn hoa chớ để rời
Những bông hoa đẹp tươi hồng ấy
Gót chân bước nhẹ «đề yêu đời»

ĐĂNG LINH



bông hồng
CHO GIA ĐÌNH

Tình Biền

(Thương tặng về mẹ của con)

Tiếng gõ mạnh của chiếc đồng hồ quả lắc làm em chợt thức giấc. Mười một giờ rồi còn gì! Thế mà mẹ vẫn còn ngồi trên ghế bành, khâu lại chiếc áo dài làm rách ban chiều vì đùa với bạn.

Qua khung cửa sổ nhỏ, các vì tinh tú lấp lánh dưới bầu trời đen nhánh; sương đêm giăng cả đầu cành cây cổ thụ dưới đường phố! Thình thoảng, làn gió đêm lùa vào làm phất mái tóc hoa râm mịn màng của mẹ.

Dưới đôi kính trắng nhỏ, đôi mắt nhòe và đen của mẹ chăm chú nhìn mũi kim thoăn thoắt lướt trên làn vải trắng. Em yêu đôi mắt của

VƯỜN HỒNG ❀ VƯỜN HỒNG ❀ VƯỜN HỒNG ❀ VƯỜN HỒNG ❀ VƯỜN HỒNG

mẹ ghê lắm, nó tha thiết êm ái làm sao! nhất là chúng em ngoan ngoãn lại được hăng cao, đôi mắt mẹ biểu lộ sự sung sướng và nét tin yêu đầm ấm.

Lúc nào mẹ em cũng nổi bật trong chiếc áo dài màu tím tím. Mẹ yêu màu tím ghê lắm, màu tím nhạt dễ thương, em cũng chả biết tại sao cả (?) Nhiều lúc em có hỏi mẹ, mẹ chỉ vuốt tóc em bằng đôi tay gầy gầy, mỉm cười nhìn vu vơ không nói gì ...

Em vén màn đến gần mẹ, hỏi:

— Khuya thế này sao mẹ chả đi ngủ hi?

Mẹ ngẩn lên nhìn em mỉm cười nhẹ nhàng:

— Mẹ bận khâu áo cho cô bé nhí nhảnh của mẹ và ủi lại chiếc áo dài để mẹ đi chùa ngày mai chứ.

Giọng nói của mẹ ngọt lịm như ly sữa nóng và êm ái như giòng suối mát ban mai. Nhưng cũng đôi khi phật ý điều gì, mẹ la mắng chúng em nhiều lắm.

Mẹ rất siêng năng, bận nhiều việc nhưng việc nào mẹ làm cũng chu tất, đẹp mắt cả. Nhất là tài nấu nướng thì không chê được nhưng mẹ làm món ăn càng ngon thì chúng em càng ăn vụng nhiều. Ý nghĩ ấy làm em mỉm cười một mình. Mẹ ngạc nhiên:

— Cười gì thế! Vào ngủ đi con.

Thấy em còn chần chừ, mẹ dắt vội em lên giường, vén màn xong cẩn thận rồi ngồi khâu tiếp chỗ đang dở.

Dưới chiếc đèn nê ông nhỏ, bóng mẹ in vào tường với trắng xóa. Tự dưng em thấy thương mẹ thật nhiều và hối hận đã làm áo rách để mẹ phải khâu lại cực nhọc, mắt cả

giác ngủ nồng...

Hình như mẹ nghe thấy tiếng cựa mình khó ngủ của em, nên bảo:

— Ngủ đi con để mai còn đi học nữa chứ?

Em nhắm mắt lại và cảm thấy lòng mẹ dạt dào yêu thương đang ấp ủ trái tim nhỏ của mình...

Rong Xanh
(b.n Mây Tím)



Chè Bà Cốt

Thỉnh thoảng ngày rằm, má làm xôi để cúng. Có thể là xôi đậu xanh, xôi vò, xôi xéo, xôi... vân... vân... Nhưng nếu là xôi đậu phộng thì có thể sẽ xảy ra một màn ly kỳ là sau khi cúng xong, đáng lẽ «thụ lộc» thì phải «thụ» cả xôi, các cô các cậu bé cứ từ từ lượm hết đậu phộng ăn chơi, còn trơ lại đĩa xôi trắng. Sau một màn bất lịch sự như thế, chắc chắn là sẽ bị má la rồi đó. Vậy thì các tay ngọc hãy lập tức cứu vãn

tình thế đi nhé. Các em có thể chế biến nó thành món chè Bà Cốt tân thời (vì chè Bà Cốt cổ điển thì phải có mật mía).

VẬT LIỆU:

1 chén xôi trắng đầy.

2 chén nước lã.

4 muỗng canh đường cát vàng (tùy ý thích ngọt nhiều ít mà gia giảm).

1 dốt ngón tay út gừng.

chút xíu nước màu.

CÁCH LÀM:

Em lấy soong cho nước vô đun sôi lên rồi cho xôi vô nấu chừng 5 phút, xong cho đường, gừng giã nhỏ và chút xíu nước màu cho chè có màu hơi nâu nâu. Em khuấy cho đều, thấy nặng nặng tay tức là chè đã đặc, em nhắc ra múc vào chén hoặc đĩa cũng được. Ăn thơm và cũng thấy hay hay.

BÀI CA CỦA VƯỜN HỒNG

Chậm

CHÂU BÁ (Phạm văn Có)



1 — kìa hoa tươi cười kìa bướm khoe màu. Nơi đây có ngàn ánh sao xanh

2 — nơi hoa vui đùa nơi bướm ong lượn. Nơi đây có chị Đỗ Phương Khanh



và nghe tiếng hát ngân vãi dòng thơ. Với dáng dân Vườn Hồng Thiểu Nhi

phụ trách suối mát thêm nhiều mực ngấn. Nơi đó tên gọi là Vườn Hồng



bướm TRONG VƯỜN

ngủ trong vườn thu

(Năm Hương ơi, giữ lấy)

HOÀNG CÚC

Ngỡ rằng chiều nay tựa mây buồn
Như Giáng sinh xưa không tiếng
chuông

Thì em vẫn biết hồn hoang dại
Chưa đủ giữ thời gian cứu trường
Năm ngón tay măng ngắt cánh vàng
Ơi mùa thu nào đi lang thang
Mim cười hình dung vãn sợi khói
Đầy trong tâm em mấy mươi hàng

TƯỜNG VI

Thưa em — đậu giữa lá sân trường
Đậu giữa sách thơm bao nhiêu
chương

Học trò muốn ước thành mây gió
Bay về trò chuyện kín hương thương
Phong buổi đường về tà áo bay
Hẹn em ở vào tuổi thơ ngây
Chim khuyên ở vào trời tình khiết
Em tưởng thuở mệnh chợt heo may

MƯỜI GIỜ

Hương sáng là bạn bên nội thành
Mưa nếp đôi lần mang thủy tinh
Lao xao đá cuội sầu bỗng vỡ
Cánh nhỏ rụng nhiều trắng mong
manh

Dang tay ôm trọn bước lặng lẽ
Giây phút suối nguồn chảy trên mơ
Nén rồi cũng tắt — cạn kiếp trước
Ngày thứ hai sao — trầm hững hờ

P. T. THƯƠNG YÊU
Nhóm Hoa Tiên

em đừng khóc nữa...

Hoàng hôn dâng tím mắt em tôi
Đáy mắt thơ ngây nhuộm lệ rồi
Em khóc châu hồng rơi lã tả
Nhặt nhòa khuôn mặt đáng bờ m...

Tôi buồn tôi nghĩ sao em khóc ?
Giận gì em chẳng nói tôi nghe !
Đề tôi an ủi cô em dại
Đừng khóc làm chi giữa nắng hè

Mây trắng đùn quanh trời xuống
thấp

Chuyện mình gió thổi bụi vờn bay
Gác nhỏ đông đưa theo chiều gió
Mưa rơi mưa dột sợi tuôn dài

«Hãy nín đi em đừng khóc nữa
«Em buồn mây trắng cũng buồn theo
«Chóng ngoan rồi chị thương cưng
nhé !
«Kể chuyện ngày xưa Công Chúa
nhè !...»

Môi em chớm nở nụ tim hồng
Dịu dàng như nắng ấm mùa Đông
Tôi nghe trong gió muôn lời hát
Âm điệu trường ca bản nhạc hồng

TRIỀU DƯƠNG
1-11-71

chiều non

Nắng vàng nhạt vội trên đỉnh cao
Chim vượn cánh nhẹ vọng xôn xao
Gió buồn thoảng thổi qua đồi núi
Hàng cây đón gió hót rì rào
Thú rừng thơ thần bên giòng suối
Ngơ ngác nhìn đêm đang tìm vào
Em nghe mơ mộng chợt bay khỏi
Lời ru huyền hoặc thoáng chiêm bao

HOÀI SƠN

CHIA XA

Thăm thoát hè sang phượng nở rồi
Nắng vàng in khắp công trường với
Tiếng ve réo gọi lời xa cách
Giục già reo vang trống đồ hồi

Chúc bạn một lần cuối nữa thôi
Vẫy tay che bóng nắng trên đồi
Một ngã tôi về chân đếm bước
Một nẻo bạn về thân đơn cỏi

TRỊNH CÔNG TRUYỀN
(8/4 T.H Lý Tín)

một thời yêu dấu

Ta lớn lên xa dần vùng tuổi dại,
Biết mấy lần bùng mặt khóc cô đơn.
Chồng sách kia mang bao nét tủi hờn
Bao kỷ niệm buồn vui tràn lênh láng.
Có những đêm thức khuya đèn chong

sáng,
Lòng chợt buồn tiếc nuối những
ngày qua.

Nhớ năm xưa hoa phượng nở mặn
mà,

Có đứa trẻ đang rập rình bắt bướm.
Chiều học về, trên đường chuẩn bay
lượn,

Mon men gần ta nín thở chia tay,
« Chuẩn ơi đừng bay, ta mến thương
mày !»

Bỗng chuẩn vụt bay, ta ngăn người
luyện tiếc.

Tháng ngày thơ ta vui chơi mãi miệt
Quên học hành, quên cả những bữa
ăn.

Mẹ rầy la, ta đứng lặng âm thầm,
Khóc thúc thít, cơm chẳng thêm ăn
nữa.

Lại mắc thói, chiều ăn cơm giờ bữa,
Mẹ không cho, ta buồn tủi giận hờn.
Chị em cười : « Ô ! xấu quá bay ơi !
Con trai lớn thế, mà vẫn còn nũng
nịu ».

Những buổi chiều gió thơm lành
mát dịu,

Đồng quê ta thăm đẹp ánh hoàng hôn
Cánh diều bay cao, thoáng thoáng
tiếng chuông buồn,

Chim én lướt mây ngàn về chốn ấy.
Rồi tiếng pháo đầu xuân cười vang
đầy

Chiều ba mươi, làng xóm rộn ràng
vui.

Ta về nhà náo nức hỏi tới lui,
« Tết đến rồi, áo con đâu hờ mẹ. »
Sung sướng lắm những ngày xuân
thơ bé,

Có lì xì, có áo đẹp mới tinh,
Có bánh chưng, có pháo nổ bên đình
Có tất cả niềm vui thời thơ ấu...

Thôi, ta đã mất đi một quãng đời
yêu dấu.

Ngoài trời khuya gió lạnh rít qua
thềm...

TAO CHÂU

« một chiều trông mưa »
Châu Sơn, Banmethuot

bài thơ mùa hạ

(em tặng chị Đinh thị Minh Châu
để làm quen)

Ai bảo hè về không nhớ thương ?
Không thương mà nát mảnh tim hương
Vì trên ánh mắt thơ ngây ấy,
Lệ khóc cung sầu đang vẫn vương !
Nhưng chiều phượng vĩ buồn xa vắng
Nâng bút để thơ thấy rạt rào.
Hồn ngó qua vài trang vở trắng,
Đề biết mình đây cũng ghen ngào.
Bâng khuâng đôi mắt du vào cõi
Trời đất mơ buồn thêm hắt hiu
Là gió, là mây chờ hây dợt ?
Là nắng thênh thang gọi mấy chiều ..
Xin tiếng ve sầu cho nức nở !
Đề bài thơ dặt có âm vang.
Gọi mùa hè đến sâu muôn thuở
Làm kiếp học trò thêm xốn xang !
Bài thơ đã dặt hết rồi chưa ?
Sao ngồi lẳng lẳng đáng trầm mơ !
Hay bài thơ đó còn dang dở ?
Tại ý không hay, tại chẳng vừa ?..
O! đã xong rồi suy tưởng qua,
Với những câu thơ ý mặn mà.
Trang giấy tâm hồn, nguyên trình quá
Đẹp biết bao là! ta với ta !
Bài thơ mùa hạ đẹp làm sao !
Dâng đầy kỷ niệm buổi sơ giao.
Học trò từ đây xin mơ ước,
Cứ mỗi lần sang hạ đón chào...

LÊ TRUNG
(Biên Hòa)

mơ cổ hương

Nhẹ chớp mắt bỗng thoáng qua trí
nhớ
Ai ngờ đâu ? một kỷ niệm xa xưa.
Lòng bỗng nhiên rung cảm nói sao
vừa
Ôi! Dĩ vãng ngày xưa thơ mộng quá
Kỷ niệm ấy có thể là vô giá
Vì với tôi đó cả một yêu thương
Trở về quê sau những bước ly
hương
Ruộng vườn ấy bây giờ xơ xác quá
Trùng tu lại phải thật là vất vả
Cha ra công, mẹ giúp sức vun bồi
Nụ cười tươi vẫn thắm ở đôi môi

Dù mệt nhọc không quản nài gian
khò
Vẫn ước mơ giữ thơm tròn đất tò
Có ngờ đâu đó chỉ một giấc mơ
Hình bóng xưa đã phủ lớp bụi mờ
Chiều đã đến vô tình và phản trắc
Lôi cuốn mộng tạo thành trong
khoảnh khắc
Buồn ly hương cố níu phút giây vàng
Ca hát mau kéo dầm thấm tiêu tan
Ấy là lúc ánh tà dương khuất dạng

ĐĂNG LINH
(Khung Trời Hòa Hương)

TIẾNG HẠ

Em đã nói mùa hè vừa chợt đến
Và chúng mình lần nữa tạm chia tay
Ba tháng hạ ôi buồn vô bờ bến
Chừ xa cách bạn bè em có hay ?
Em nhớ rõ áo trắng xưa chạy nhây
Dưới trời xanh em, bạn thật ngoan
hiền
Ôi tuổi ngọc ngà ngày nào đầu ái
Cầu xin ngày thơ ngủ giấc triền miên
Em không quên buổi trưa vào lớp trễ
Nhìn bạn bè, thưa thầy con ngủ quên
Vô tư lắm khi chiều về kẻ lẻ
Me em cười: « Con gái mẹ khéo quên! »
Ôi ve sầu gốc phượng giờ nằm cũ
Vẫn u buồn: các bé mai đi đâu ?
Sao không đến cho trường thôi vắng
về
Nhưng phượng ả bởi Hạ còn rất lâu !
NGUYỄN NHƯ AN

Hoài Quê

Ngày xưa còn ở quê
Ôi thích thú làm sao
Những chiều đi câu cá
Hái trộm ôi nhà bên
Buổi chiều xuống thật chậm
Em thấy hồn chênh vênh
Bây chừ mùa nước tới
Chợt nhớ đến quê xưa
Thị than ôi đã mất
Tất cả đã hết rồi
Nhớ thương biết nào người
Hạ nguyệt Tung

ƯỚC MƠ

Em ước mơ trời có một ngày
Một ngày thật đẹp gió heo may
Trở về quê mẹ lòng mong ước
Về thăm trường cũ với luống cày
Quê xưa giờ chắc buồn lắm nhỉ ?
Có còn tươi tốt bóng dừa cau ?
Cánh đồng thơm ngát mùi lúa chín
Hay đã bỏ hoang cỏ mọc đầy
Bâng khuâng nhớ lại hồi còn nhỏ
Trường làng năm cũ chắc đổi thay
Bạn thầy chung học còn hay vắng
Ngày xưa thân mến theo tháng ngày

HOÀI SƠN
(Tam Kỳ)



ngày em về

(để nhớ về quê hương)

Dáng em trên ghềnh đá
Tóc đen huyền lao xao
Nước mắt trên đôi má
Chợt rơi xuống nôn nao
Kia bầu trời xanh lạng
Một vài chú chim non
Tung bay về tổ ấm
Mặt trời đã không còn
Em vẫn còn ngồi đây
Nhìn trắng sáng bập bênh
Chợt nhớ mùa lúa cấy
Nghe thương nhớ mộng mênh
Em cảm thấy quên tên
Như là người xa lạ
Vi em muốn trở về
Bên bờ xanh lúa mạ
Dư hương một chút lỗi thừa
Em về chốn cũ, bờ dừa lao xao
Nghe như thương nhớ nao nao
Kia là làng củ cây cau trước nhà
Kia em đáng đắp ngọc ngà
Mẹ ôm chăm lấy mắt lừa yêu thương.

ĐA LY VŨ
(Khánh Hội)

CON ĐẠI THỦ

ĐẶNG HOÀNG (sưu tầm)

Đại thủ là một trong những sinh vật có túi đựng con trước ngực chỉ thấy có ở Úc Châu mà thôi.

Người ta phân ra nhiều loại đại thủ :

— Đại thủ nhỏ nhất (kangaroo rat) sống ở cánh đồng miền Bắc Úc Châu, dài bốn mươi lăm phân, đầu hơi giống thỏ, nhưng tai bé hơn. Hai chân trước rất ngắn, hai chân sau và đuôi dài. Đặc biệt là đuôi nó có chùm lông trắng. Vốn thuộc loại gặm nhấm, biết nhảy, sống trong những vùng khô khan, nó thường đào hang, lỗ thật lớn để ở, ban đêm mới đi kiếm ăn. Món ưa thích nhất của nó là quả dâu, lá cây, cỏ và côn trùng, cùng những hạt cây khô. Để có đủ lương thực dùng vào mùa đông, nó ngậm mỗi trong túi hai bên má rồi đem về tổ cất đi. Loại này cũng thấy xuất hiện ở Mỹ Châu.

— Đại thủ cổ lông đỏ (red necked kangaroo) sống ở vùng đồng cỏ.

— Đại thủ chuyên sống trên cây (tree kangaroo)

— Đại thủ lông màu xám (spur tailed kangaroo) thường gặp trong rừng sâu.

Ba loại sau cũng lớn cỡ một thước rưỡi khi ngồi, nếu nó đứng thẳng trên hai chân sau, có thể cao tới hai thước hơn. Con nặng nhất vào khoảng chín chục kilô. Đầu và mõm cũng như màu sắc đại thủ giống nai, nhưng tai lại tựa tai lừa, thẳng đứng chứ không cụp xuống. Nó không cần, nhưng biết đá như ngựa. Hai chân trước ngắn thường co lên ít xù dẹt ngoài những lúc cần vít cành cây xuống để ăn lá, mầm non và nâng con lên cho nó dễ dàng chui vào túi, hoặc quắp con chạy trốn khi nguy biến, hay dơ lên như nhử nhử để tìm thể tung mình lên đá chết địch thủ bằng hai chân sau. Hai

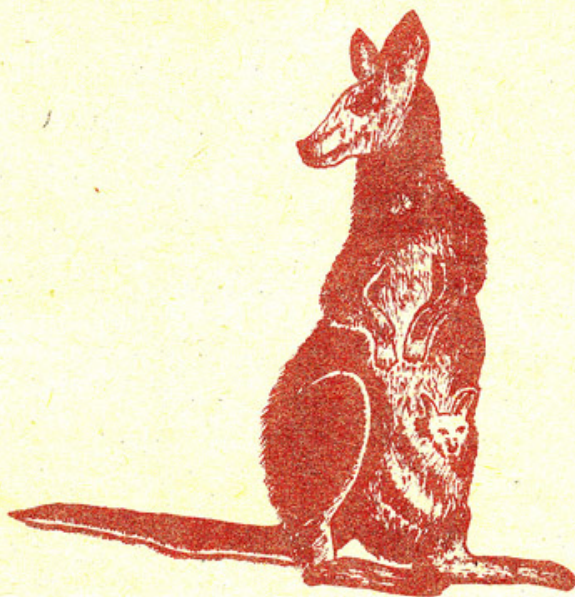
chân này dài và khỏe hơn. Nhờ chiếc đuôi lớn dài tới một thước rưỡi giữ thăng bằng với thân mình, đại thủ không chạy, nhưng nhún dôi chân sau rồi văng mình về phía trước thật xa tới bảy tám thước chẳng khác gì có lò xo búng nó đi. Đại thủ phóng như bay với tốc độ từ ba mươi tới năm mươi cây số một giờ. Ngoài ra, nó có thể nhảy qua các chướng ngại vật như bụi rậm, tìm cây, hàng rào thép, ngựa, cao cỡ hai thước dễ như chơi. Riêng những con sống trên cây như loài gấu, dám buông mình nhảy từ mười lăm thước xuống đất mà chẳng hề hấn gì. Điều cần chú ý là chân đại thủ giống chân chó, nghĩa là gồm bốn ngón, trong số này có một móng sắc như dao cạo rất lợi hại, thường được đại thủ xù dẹt để gây thương tích hay xé xác địch thủ.

Đại thủ sống thành từng bầy và không ở một chỗ cố định. Chúng hay di chuyển nay đây, mai đó trên các

cánh đồng cỏ hay triển đồi, sườn núi Úc Châu, do một con già nhất hướng dẫn. Tuy hiền lành, nhút nhát, nhưng khi cần tự vệ, chúng chiến đấu thật mãnh liệt. May mắn là khu vực chúng sống thường ít thú dữ chuyên thịt, ngoại trừ chó sói và người đi săn.

Khi bất ngờ bị chó sói đuổi theo, đại thủ vẫn dẫu con vào các bụi cây rậm rạp để thoát thân, sau đó mới trở lại đón về. Nếu người ta đưa nhiều chó săn tới mà xem chừng có thể chống cự được, đại thủ cố lừa chú chó nào lơ ngơ lại gần là đá một cái chết tươi, bằng không thì nhảy bừa xuống hồ ao, lạch suối để tránh né, vì nó bơi rất giỏi. Chú chó săn đại đột bơi theo ư ? Chắc chắn sẽ bị nó chìm chết ngay.

Tùy theo loại, có thú thích ăn cỏ, lá non, mầm cây hay sâu bọ. Những lúc vui đùa, nhờ chiếc đuôi làm điểm chuẩn, chúng đứng trên hai chân sau, dơ hai chân trước vờn



★ TỦ SÁCH GIA ĐÌNH ★

SỐ: 2545/5
LOẠI: VH

HOÀNG VŨ PHONG HUY



vòn tất nhẹ nhau như võ sĩ đấu quyền anh vậy. Khi nghỉ ngơi, thì cái đuôi trở thành ghế dựa giúp chúng ngồi thẳng đứng, hai chân trước co lên, ngăm nhìn cảnh vật hoặc canh gác cho cả bầy ăn uống. Thằng hoặc chúng mới bò bốn chân.

Chỉ có đại thử cái mới có túi đựng con trước ngực mà thôi. Ngay khi mới lọt lòng mẹ, đại thử con nhỏ bằng con chuột cống, chưa mở mắt, chưa có lông đã biết bám vào bụng

mẹ để lần mò bò lên tìm túi chơi vào. Khoảng cách này thật ngắn, vậy mà nó phải chọt vật hàng nửa tiếng đồng hồ mới leo tới nơi, rồi nhờ sự giúp đỡ của mẹ, nó chui lọt vào túi nằm nghỉ. Cứ như vậy trong vòng một tháng là nó lớn bằng con sóc, tháng tiếp theo nó to như con chó con. Tháng thứ tư, khi mở được mắt ra là lúc nó lớn bằng con khỉ. Giờ đây, chú đại thử tí hon thấp thò ở cửa túi, ngo nghiêng cánh vật

bên ngoài với vẻ say mê thích thú. Dần dần, lông mọc dài, chân khá vững chãi mới tập tễnh trèo ra, tụt xuống đất, nhưng chưa dám đi xa, mà chỉ quanh quẩn dưới chân mẹ thôi. Tới tháng thứ sáu, chú chính thức cứng cáp nên được tự do đi lại, dưới sự hướng dẫn của bà mẹ. Từ nay chú không còn ở trong cái túi đen thui, nóng nực kia nữa, vì chú đã trưởng thành nghĩa là to gần bằng con gấu con rồi cơ mà, đâu bé bỏng gì nữa.

Đại thử cái đẻ một con mà thôi, ít khi sinh tới hai, ba con một lượt, vì mỗi lần thụ thai cái túi ấy chỉ chứa được một con, nên phải chờ khi con thứ nhất lớn, thì đại thử mẹ mới tiếp tục đẻ con thứ nhì, thứ ba v.v...

Dù rất tinh mắt, thính tai, thính mũi, đại thử vẫn bị thợ săn bắn chết lấy thịt, nấu cháo và nhất là món xúp nấu bằng đuôi của nó ăn rất ngon. Còn bộ da dùng làm găng tay, ví, giày, dép, thắt lưng giây đồng hồ, bao thuốc... Ngoài ra, người ta lừa bắt đại thử bằng lưới, đoạn đem về nuôi và huấn luyện để làm trò trong các gánh xiếc vì nó hiền lành lại khá thông minh.

Trung bình, đại thử chỉ sống mười lăm năm mà thôi.



THẦN ĐỒNG

Việt Nam

Về thời xưa nước ta đã nổi danh là một nước văn hiến. Biết bao nhiêu vị thần đồng thiếu niên anh tuấn đã xuất hiện qua các thời đại và làm vẻ vang cho nước nhà, đề

tiếng thơm muôn thuở đến ngàn sau:
Dưới đây là những vị có danh tiếng:

— *Triều TRẦN có những ông:*

— Nguyễn Hiền 13 tuổi đỗ Trạng Nguyên

— Nguyễn văn Long 18 tuổi đỗ Trạng Nguyên.

— Trần đạo Tái 14 tuổi đỗ Bảng nhãn.

— Lê văn Hưu 18 tuổi đỗ Bảng nhãn

— Đ 7 Ma - la 14 tuổi đỗ Thám hoa.

— Nguyễn văn Cẩn 15 tuổi đỗ Thám hoa.

— Nguyễn văn Lân 16 tuổi đỗ Thám hoa.

— Nguyễn trung Ngạn 16 tuổi đỗ Hoàng giáp.

— Nguyễn Trãi 21 tuổi đỗ Tiến sĩ.

— Lý đạo Tái 21 tuổi đỗ Tiến sĩ.

— Vũ mộng Nguyễn 21 tuổi đỗ Tiến sĩ.

— *Triều LÊ (1442 — 1475) có những ông:*

— Nguyễn Trục 20 tuổi đỗ Trạng Nguyên.

— Nguyễn như Đỗ 19 tuổi đỗ Bảng nhãn.

— Nguyễn nhân Tiếp 15 tuổi đỗ Tiến sĩ

— Nguyễn nhân Dư 17 tuổi đỗ Tiến sĩ.

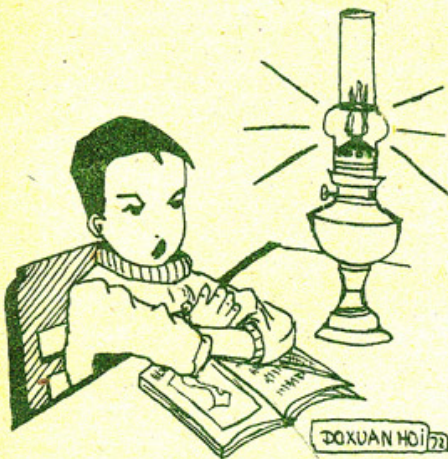
— Nguyễn nhân Dịch 18 tuổi đỗ Tiến sĩ.

— Nguyễn nhân Bị 19 tuổi đỗ Tiến sĩ.

— Nguyễn nhân Phùng 19 tuổi đỗ Tiến sĩ.

Trịnh công Truyền
(T. H. Lý Tín) Sưu tầm

thiếu nhi/21



DANH NHÂN BÙI VIỆN

(Người Việt Nam đầu tiên giao thiệp với Mỹ)

Dưới thời Tự Đức, giữa lúc nền đô hộ của Pháp đang đè nặng lên tinh thần dân tộc Việt Nam thì một người Việt đầy nhiệt tình yêu nước đã mạo hiểm vượt Thái Bình Dương sang Mỹ để hy vọng tìm được một sự giúp đỡ nào đó để khôi phục lại chủ cho đất nước. Nhà ái quốc mạo hiểm ấy chính là ông Bùi Viện.

Bùi Viện quán làng Trinh Phố, huyện Trực Định (sau đổi là phủ Kiến Xương) tỉnh Thái Bình. Ông đậu Tú Tài năm Giáp Tý (1864) và tới năm Mậu Thìn (1868) thì đậu Cử Nhân. Đậu xong ông vào Huế tập văn tại Quốc tử Giám ở trọ nhà Trạng Bồng. Nơi đây ông quen với Lê Bộ Tham Tri Lê Tuấn, và đã giúp Lê Tuấn nhiều mưu lược khi Lê Tuấn ra dẹp giặc Cờ Đen và Cờ Vàng tại miền Bắc. Do đó ông được Triều đình chú ý tới, và rồi Nam Định Doanh Điền Xứ Doãn Uân đã giao cho ông mở mang Ninh Hải tức Hải Phòng ngày nay.

Năm 1873 Bùi Viện được cử ra xứ ngoài để nghiên cứu tình hình các cường quốc và tìm cách tranh thủ độc lập cho đất nước trong lãnh vực ngoại giao. Ông đi thuyền vượt đường biển tới Hương Cảng. Lúc này Hương Cảng thuộc quyền người Anh nên ở đây Bùi Viện được nhìn thấy tận mắt những công trình kiến thiết và tiện nghi Văn minh. Bộ óc

của một nho sĩ đã bao nhiêu năm bị nhồi nặng bởi các tư tưởng Không Mạnh bỗng nhiên chuyển hướng. Ông tìm cách giao du với các nhân vật Âu Tây với hy vọng học hỏi ở họ kiến thức mới và tìm cách vận dụng họ giúp đỡ đất nước mình. Nhờ sự giới thiệu của một nhân sĩ Trung Hoa, Bùi Viện đã gặp được vị lãnh sự Hoa Kỳ. Hai người thường đàm đạo với nhau bằng tiếng Trung Hoa và rồi trở nên thân mật. Bùi Viện mới hiểu rằng ngoài nước Pháp hùng mạnh đương đô hộ Việt Nam, còn có nước Mỹ giàu mạnh gấp bội có thể giúp cho dân tộc Việt Nam khôi phục Chủ quyền.

Không ngại khó khăn, Bùi Viện quyết thực hiện bằng được cuộc hành trình sang Mỹ Quốc Từ Hương Cảng ông tới Hoàng Tân (Yokohama) và rồi đáp tàu đi Cựu Kim Sơn (San Francisco), rồi từ Cựu Kim Sơn tìm lên Hoa Thịnh Đốn. Ước vọng của ông là làm sao yết kiến được Tổng Thống Mỹ, nhưng ở địa vị ông lúc ấy ước vọng này quả thực mỏng manh. Dù vậy, ông đã cố gắng tìm mọi cơ hội và trải qua một năm dài dằng dặc chờ đợi ở Hoa Thịnh Đốn, Bùi Viện được gặp Tổng Thống Hoa Kỳ Ulysse Simpson Grant. Tổng Thống Mỹ hứa sẽ giúp đỡ nhưng từ ý ngần ngại vì chưa có quốc thư của Quốc Vương Việt Nam yêu cầu.

Bùi Viện cáo từ trở về lấy quốc thư. Nhưng khi ông đang sửa soạn trở về nước thì chính tình hình nước Mỹ đột biến, không cho phép Mỹ can thiệp vào vấn đề của nước khác. Bùi Viện chán nản trở về Hoàng Tân rồi đáp tàu về nước đem sự tình tâu lên vua Tự Đức. Lúc ấy ông lại được tin mẹ vừa mất nên xin về quê chịu tang.

Ít lâu sau, ông được phong làm Thương Chính Tham Biện lo việc dẹp bọn giặc đề bảo vệ thương thuyền và những đoàn thuyền của Triều đình qua lại từ Huế ra Hải Phòng. Ông đã lập ra đại tuần dương, thu nạp những tên giặc Tàu Ô (giặc bề người Tàu) để biến chúng từ những tên cướp trở thành quân đội Triều đình chống lại những tên cướp khác.

Công việc của ông đang tiến hành tốt đẹp thì bất ngờ ông "nhuộm bệnh rồi mất. Năm ấy là năm 1878, Tự Đức thứ 31 nhằm ngày mồng một tháng 11 âm lịch.

Trên đây là sử liệu về Bùi Viện từ Hoa Kỳ trở về, vua Tự Đức và các quan ngồi nghe ông kể lại những chuyện phương xa. Ông tả cảnh tàu chạy ngoài bể không phải dùng buồm và chèo, đèn đốt ngọn lộn ngược xuống và nhiều tiện nghi khác của văn minh. Các quan không tin, cho rằng "đi xa tha hồ nói khoác" và định khép ông vào tội khi quân. Cũng may vua Tự Đức là người thông minh nên không nghe lời tâu xằng bậy của các quan.

Khi giữ chức Thương Chính Tham Biện, ông đã có sáng kiến thu phục bọn giặc Tàu Ô để tổ chức thành đội quân tuần dương hùng mạnh. Ông đã phải dùng tiền mua chuộc họ và phải đối với họ như bậc đàn anh trong chốn giang hồ đối với đàn em, nên sau khi ông mất, bọn đàn em bất phục người chỉ huy mới. Chúng lại trở về đời sống những tên cướp bề. Thêm vào đó sự chi tiền cho quân đội tuần dương đã vượt trên số tiền Triều đình ấn định nên các quan trong triều đã hạch tội Bùi Viện là hà lạm công quỹ và tổ chức quân đội ô hợp. Quan triều về tận quê nhà ông để kiểm kê tài sản nhưng thấy gia đình ông vẫn nghèo túng nên sau vua Tự Đức đã bỏ qua vụ án đó.

LÊ DƯƠNG THẠCH
(Theo Thái Văn Kiểm Đ.V.T.N.)

TRẢ LỜI TRANH 7 ĐIỂM SAI KỲ TRƯỚC.

- 1 - Cái tách ở góc bàn dư 1 khoen.
- 2 - Mũ của người đứng ở cửa sổ có chùm lông ngược.
- 3 - Lông mày cô dâu.
- 4 - Dưới cùi tay cô dâu dư một cái ly.
- 5 - Khăn trải trên mặt bàn xoè thêm ra.
- 6 - Cánh tay trái của chú rể giờ cao hơn.
- 7 - Dư một bàn tay trong đám người tới chúc mừng.

THẮC MẮC

(tiếp theo trang 2)

tiền bản quyền. Nếu tác giả giữ bản quyền thì khi tái bản sách, nhà xuất bản phải thương lượng với tác giả để lập giao kèo mới và trả nhuận bút lần thứ hai. Ngoài ra bất cứ ai muốn trích dịch, trình diễn tác phẩm cũng đều phải có sự ưng thuận của tác giả. Trong trường hợp tác giả bán đứt bản quyền cho nhà xuất bản thì những quyền ở trên thuộc về nhà xuất bản và gọi là nhà xuất bản giữ bản quyền.

2) Bài thơ trên của tác giả Truy Phong, sáng tác vào khoảng năm 1947.

Hỏi: Hiện nay tiền tệ của nước ta do quốc gia nào in? Nhà in ấy tên là gì?

LÊ HUY THANH
(Mỹ Tho)

Đáp: Giấy bạc do Ngân Hàng Quốc Gia V.N. phát hành được in ở Hoa Kỳ và Anh Quốc, tại hãng American Bank Note Company (Hoa Kỳ) và hai hãng Thomas de la Rue and Co Limited và Bradbury Wilkinson and Company (Anh Quốc).

Hỏi: 1) Tại sao khi trời lạnh, em phà hơi từ miệng ra hai bàn tay thì thấy hơi phà ra lại ấm 2 bàn tay.

2) Khi uống nước trà em phà hơi cho nước nguội dần, tại sao nước lại nguội do hơi phà của ta

Vậy nhờ anh giải thích rõ hộ em về hơi thở của ta trong 2 trường hợp này.

NGUYỄN VĂN TIẾN

(Bến Phạm thế Hiền, Chợ Lớn)

Đáp: 1) Khi trời lạnh, nhiệt độ của da tay em ở ngoài không khí lạnh hơn nhiệt độ trong người (thân nhiệt). Do đó khi em phà hơi ra, em có cảm giác ấm ở da tay.

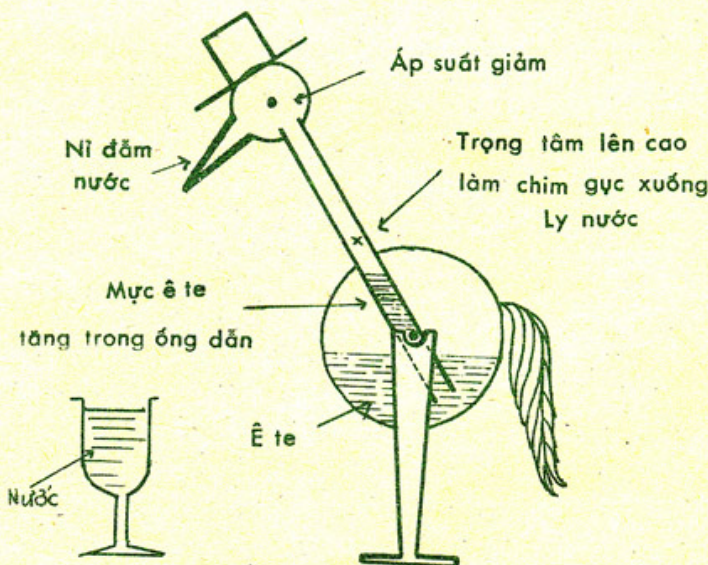
2) Trong khi em phà hơi vào nước trà nóng (thời cho nguội) tức là em làm tăng tốc độ bốc hơi của

nước nóng (tốc độ này phụ thuộc vào áp suất trên mặt chất lỏng). Sự bốc hơi của nước kéo theo nhiệt lượng do đó nước sẽ chóng nguội hơn, cũng như khi em nhỏ một giọt alcohol 90 độ xuống da tay, em thấy cảm giác mát vì cồn 90 độ dễ bốc hơi, và khi bốc hơi nó kéo theo nhiệt lượng.

Hỏi: Trong các tiệm buôn ở Sài Gòn, em thấy bầy một con chim đứng trước ly nước. Em thấy nó chúc lên chúc xuống để uống hoài mà không bao giờ ngừng. Vậy động lực nào làm nó được như vậy, xin anh giải thích nguyên tắc cử động của nó.

HOÀNG KIM
(Sài Gòn)

Đáp: Về thứ đồ chơi này, người ta đã áp dụng việc làm thay đổi trọng tâm của con chim để nó có thể gục xuống uống nước và nâng đầu lên. Việc thay đổi trọng tâm dựa vào nguyên tắc như sau:



Đồ chữ bí mật

- 1) Khen ai đáp nặn, vẽ vôi, Tứ linh tô diềm cho tôi lên đầu!
- 2) Mũ huyền lại tặng riêng nhau, Thi bao nhân vật tôi vào ở trong.
- 3) Nặng thay chút nghĩa đeo bông, Công hầu khanh tướng yêu dùng chớ che.

— Ở mỏ chim có một miếng nỉ. đề khi chim nhúng mỏ vào ly nước, nước sẽ làm ẩm miếng nỉ và do đó làm giảm nhiệt độ ở đầu con chim.

— Trong bụng con chim có chứa một thứ nước lỏng, đó là 1 loại ê te dễ bay hơi. — Có 1 ống dẫn từ bụng chim đến mỏ chim. (xem hình vẽ) sự cử động của chim tuân tự như sau:

— Thoạt đầu trọng tâm của chim ở dưới bụng: chim đứng thẳng.

— Nước ẩm ở mỏ chim làm giảm nhiệt độ, do đó áp suất ở đầu chim giảm theo. Mực ê te lên từ từ trong ống dẫn, đưa trọng tâm của chim lên cao hơn. Do đó, chim mất thăng bằng gục đầu xuống.

— Khi chim gục xuống thì ê te lại trở về vị trí cũ, khiến trọng tâm của chim xuống thấp hơn, chim trở lại thăng bằng và ngóc đầu lên.

Một chu kỳ thứ hai tiếp diễn và cứ như thế mãi mãi.

BÁCH KHOA

- 4) Hề còn hỏi đến đây thì, Hết điều thất buộc, liệu bề nói ra.
- 5) Mất dê không hỏi nữa à, Bắt tay quân lính gọi là thưởng công.
- 6) Anh kia hay ngón xuyên tâm.

Lê dương Thạch
(Tam-Kỳ)

(xem trả lời trang 31)

MẠO HIỂM MỸ CHÂU

HÌ... HÌ... CỒN LÂU CHỦ MÀY
MỚI BIẾT QUẢNG DÂY. CHỜ
CHO CHỦ MÀY GỖ ĐƯỢC THÌ
TA ĐÃ RỘNG TUỐT RỒI...



TRỜI ƠI! MỌI ĐA ĐỎ!... PHẢI LÃM
SAO BÂY GIỜ...



CHÀO SACHEM... CẦU CHÚC
NGÀI BÌNH AN...

CHÀO MẶT XANH...
BAN VÔ VŨNG ĐẤT SẴN
CỦA BỌN CHÂN ĐEN
CHÚNG TÔI ĐỂ LÂM GI...



SACHEM... TÔI ĐẾN ĐẢO
TÌN ĐỂ NGÀI HAY RẰNG CÓ
MỘT TÊN NHÀI DA TRẮNG
ĐANG XÂM PHẠM VÀO
VŨNG ĐẤT CỦA NGÀI... NÓ CÓ
Ý ĐỊNH TÀN SÁT GIỐNG CHÂN ĐEN



HỒI CÁC CHIẾN SĨ CHÂN ĐEN... MỘT THẮNG NHÀI MẶT
XANH XÂM PHẠM VŨNG ĐẤT SẴN CỦA CHÚNG TA...
CHÚNG TA PHẢI ĐẢO BÚA THÂN CHIẾN ĐẤU VÀ CẦU
XIN MANITOU PHU HỘ ĐỂ TA TIÊU DIỆT NÓ...



TẤT CẢ NHỮNG TÊN MẶT XANH
MẶT VỎ TÔI GÂY NGUY HẠI
THÂN MANITOU ĐỀU GIÚP TA
TÀN SÁT HẾT CHÚNG NƠ



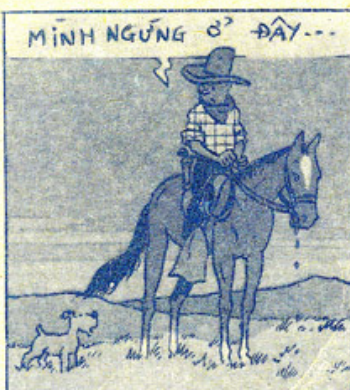
VẬY TA HÃY ĐẢO BÚA
THÂN CHIẾN ĐẤU LÊN.

PHẢI... SACHEM
NÓI PHẢI



CHẾT CHA... TÔI QUÊN NẮT
CHỖ CHÔN BÚA THÂN
Ở Đâu RỒI... LÂU QUÁ RỒI
KHÔNG ỚNH NHẬU...







XẤU QUÁ

Hai ông bà nọ vào một tiệm xem tranh không một bức tranh nào mà bà ta không chê cả. Đến một góc tường bà ta nói:

— Thật là một bức tranh quá tệ.
Ông chồng buột miệng kêu lên:
— Bà lắm rồi. Đó chỉ là một tấm gương.

Bà vợ ???

NGUYỄN THỊ NGỌC LAN
36 Huỳnh thúc Kháng
Nha Trang

LÃNG TAI

3 bà già lãng tai ngồi trong một toa xe lửa bà thứ nhất bảo:

— Trời lạnh thấu xương.
Bà thứ hai nghe lãng nên trả lời:
— Bà nói lạ! con cháu ai lại chẳng thương.

Bà thứ ba lơ đãng nói:
— Vâng! tôi cũng thích ăn tương lã.

Song Thất Gia Long

MỌI DA ĐỎ

Một hôm thầy cho làm ngay trong lớp bài luận văn: Tả «Quang cảnh ở trường lúc học sinh tan học» thầy xem lại, trong những bài ấy có bài của trò Vinh có câu:

«Nghe chuông reo, mọi (?) cất tập vào cặp, tay quơ lấy nón rồi chạy ra khỏi lớp»

Xem xong thầy kêu: Vinh!!!

Trong lúc đang tán gẫu, Vinh giật mình. dạ!

Thầy hỏi: Mọi gì Vinh?

Đang ngờ ngác, thì trò Bình ngồi phía trước bảo nhỏ:

— Mọi da đỏ! Mọi da đỏ!
Vinh nghe được hăm hở!!!
Dạ thưa thầy: Mọi da đỏ.
Thầy: !!!.....
Cả lớp cười râm.

CÙNG CHỈ VÌ CÀ LÂM

Bé đang đứng trước cửa nhà hóng gió, bỗng thấy một cái cây sắp rớt xuống đầu Tý. Bé vội nói (cà lăm):

Tý... Tý... cái... 'cái... cây... nó... sắp... sắp... rớt... rớt... kia.

— Bịch.

Tý từ từ quỵ xuống.

ĐẶNG KIM DUNG

20 Chi Lăng, Gia Định

KHI ĐỘT

Ông nọ đến hỏi Luật sư:

— Thưa Luật sư, có người mắng tôi là đồ «Khi đột», tôi có thể kiện người ta không?

Luật sư đáp:

— Sao lại không, nhưng ai mắng anh và mắng ở trường hợp nào, hỏi nào?

— Dạ cách đây 6 tháng. Anh láng giềng tôi có chuyện xích mích đã chửi tôi là đồ «Khi đột».

— Cách đây 6 tháng, sao mãi đến bây giờ mới kiện?

— Dạ... vì hôm chủ nhật nhơn đi chơi sở thú tôi mới thấy mặt con «Khi đột».

TRẦN CẢNH ĐỨC

29/50 Hoàng-hoa-Thám (G-Đ)

TRÊN XE LỬA

Trên toa thượng hạng của một chuyến xe lửa tốc hành từ Sài Nam Quan đến mũi Cà Mau. Một tên cướp tông cửa nhảy vào. Khẩu súng kề ngay thái dương ông khách duy nhất trong xe và quát lên:

— Đưa ví đây!

Ông khách giật mình, nhìn kỹ tên cướp rồi bật cười:

— Thế mà ông làm tôi sợ quá.

— Câm ngay! Đưa ví đây.

— Thú thật, tôi không còn đồng nào trong túi.

— Thế tại sao ông sợ?

— Vì tôi tưởng ông là người soát vé. Tôi cũng không có vé nốt.

HÀ-VĂN-SINH

22 nhà thờ Nha Trang

BÁN KÍNH

Giờ toán, học về vòng tròn, Giáo sư đang giảng về những đường thẳng trong vòng tròn, bỗng Nhi chăm chú nhìn về tiệm kính thuốc trước trường. Giáo sư thấy vậy, hỏi Nhi:

— Trò Nhi, bán kính là gì?

— Dạ... dạ... bán kính là... là... tiệm bán kính đeo mắt ạ.

— Ừ! Giỏi đó, ưng đeo kính, tao cho cặp về đeo.

Cả lớp cười hí hí! hí!...

HOÀI-SƠN

DÀI NGẮN

Út: «Chị Hai ơi, mấy cô đi ngoài đường mặc áo như thế gọi áo gì nhỉ?»

Chị Hai: «Sao em tệ thế! Áo dài đấy».

Út: «Gọi là dài sao mới tới đầu gối !!!»

ĐỖ-XUÂN-HY

18/19 Minh Mạng Phú Nhuận

LỚN HAY NHỎ

Bé Lâm phản nản với cha:

— Thưa cha, hồi tối con thức khuya để chơi xe lửa thì cha bảo con nít không nên thức khuya. Rồi sáng con dậy trễ thì lại bảo con trai lớn rồi không nên ngủ trưa. Như vậy con lớn hay nhỏ, thưa cha?

Cha Lâm!!!

TRỊNH-NHẤT-THÂN

205 Triệu Đà Chợ Lớn

LẦM TO

Tí hỏi Tèo: Đố bỏ dao sắc là gì?

Tèo đáp: Để ọt dao sắc có nghĩa là dao bén.

Tí: Lầm rồi dao sắc có nghĩa là dao.

Tèo?

TRƯƠNG-DUY-HÙNG

16 đường Xóm Voi Chợ Lớn

Kỳ này mẫu chuyện **KHI ĐỘT** của em Trần Cảnh Đức được chấm nhất. Em được tặng một cuốn Hai Chị Em của Nguyễn Thị Vinh



Luân Hay



Trường : Gia Long — Sài Gòn

Lớp : 8/3

Tên : Phạm thị Thu

Lời phê : Đối thoại khá văn xuôi
Ý được.

Đề : Chó mèo kẻ công trạng của mình
Hãy thuật lại cuộc tranh luận đó

Loài vật chịu ảnh hưởng của người nuôi chúng nó, vì thế con Lu và con Miu nhà tôi cũng không ưa gì nhau. Chúng ăn thì cũng phải ăn riêng, ngủ cũng phải ngủ riêng, mà hề gặp nhau ở đâu thì cũng có cuộc cắn nhau, và lúc nào thì phần thắng bao giờ cũng về con Lu. Lúc nào Miu cũng tìm cách trả thù Lu một trận, sau bữa ăn trưa, cả gia đình tôi đã đi ngủ; tôi đang mơ màng sắp ngủ, thì có tiếng cắn nhau của Lu và Miu ở dưới bếp. Mọi khi tôi đã đuổi chúng đi nhưng bữa nay tôi để mặc cho chúng «gâu gâu» và «meo meo». Sở dĩ có cuộc như vậy bộ đó là vì, tôi đang cần tài liệu để làm bài luận có đề tài «cuộc tranh luận của con chó và mèo về công trạng của mình».

Tôi vội vàng nhảy xuống giường ra chỗ đó để nghe cho kỹ: Bất chợt tôi nghe con Lu nói với con mèo :

— Đồ ăn vụng... gâu...

Con Miu vênh mặt nói trả lại :
— Tao ăn vụng... còn hơn mày hừi trộm đồ ăn... meo... meo...

Lu cũng không vừa :

— Mày tưởng được chủ cưng rồi làm tàng hủ. Bữa trước mày bị anh Hải ném từ lầu xuống đất ê...ê đáng đời.

Miu tức :

— Còn mày, chiều hôm đó, mày cũng bị chị Ba cho ném một gậy vào đầu chạy cong đuôi... mắc cỡ..., miu miu.

— Lũ mày chỉ đáng ăn chuột, nuôi uống cơm... gâu... gâu...

Meo cũng nói lại :

— Còn lũ chó chỉ đáng ăn phân chẳng được việc gì mà còn lên mặt hả?

Lu nói với con mèo :

Lũ mèo chúng mày làm gì ích lợi cho chủ nào...

Miu trả lời :

— Tụi tao giết chuột để giữ lúa, gạo đồ ăn cho chủ nè.

Lu tức giận :

— Còn gì thì kẻ ra coi có bằng tao không.

— A! tao còn giữ chuột cho khỏi cắn áo của cô Ba, giữ trứng, gà, vịt để lũ chuột khỏi phá đó.

Con Lu nói :

— Có bấy nhiêu thôi à... ít xiu. Họ chó nhà tao nhiều lắm.

Mày nói dóc, mày kẻ tao nghe coi.

Lu bắt đầu kể :

— Nay nhé họ chó nhà tao giữ nhà cho khỏi trộm ăn cắp. Ngoài ra tao còn được đánh hơi thám thính cho Cảnh sát bắt kẻ phạm pháp. Giòng họ tao còn ở ngoại quốc nè... ôi chao ôi nhiều lắm không kể hết được.

A! Còn cái này nữa mà quên, tao còn biết làm xiếc. Tụi cho tao có ích lợi hơn mày.

Khi nghe tới đó thì con Miu xông vô đánh con Lu từ đó em cũng dứt cuộc ghi nhận.

Sau khi nghe thì em nghĩ rằng : Chó và mèo thì con nào cũng có ích cả nên em không về phe con nào.

BẠN THỦ TRẢ LỜI

Dưới đây 15 câu hỏi trong số các câu hỏi do trong chương trình câu đố trên Ti Vi tại hai nước Thái Lan và Phi luật Tân. Các sinh viên của hai nước này đã đua nhau trả lời các câu hỏi này, bạn hãy thử trả lời, nếu được sự hiểu biết của bạn khá cao đấy !

Câu hỏi :

- 1— Loài chim nào có vú ?
- 2— Chữ phản nghĩa với Tử Vong là chữ gì ?
- 3— Trong thái dương hệ, hành tinh nào lớn nhất và nhỏ nhất ?
- 4— Hỗn hợp đồng và thiếc sẽ thành một thứ kim loại, tên là gì ?
- 5— Trong công không, âm thanh, sức nóng và ánh sáng có thể xuyên qua được không ?
- 6— Tên sa mạc lớn nhất thế giới, ở Châu nào ?
- 7— Ai phát minh ra đèn điện ?
- 8— Kể tên các biển đường thủy mà một chiếc tàu từ Sicily đến Ceylon phải qua ?
- 9— Tên của nhà hàng hải Bồ-đào-Nha, sinh năm 1480, bị hạ sát năm 1521, tại Phi luật Tân là gì ?
- 10— Kể các nước tổ chức kỳ Á vận hội đầu tiên ?
- 11— Tên thủ đô Nepal ?
- 12— Quốc gia nào chuyên về nghề đóng tàu lớn nhất thế giới ?
- 13— Hai nước nào có con sông Áp Lục làm ranh giới ?
- 14— Trụ sở của Tổ Chức Liên Phòng Đông Nam Á ở đâu ? Ai là tổng thư ký ?
- 15— Nhà văn có bút hiệu Mark Twain, tên thật là gì ?

ĐỐ NÁT ÓC

Với 9 que diêm, xếp thành 3 hình tam giác đều, theo hàng ngang, như hình dưới đây. Bạn tìm cách để chỉ lấy đi 2 que diêm thôi, mà 3 tam giác trên sẽ mất đi ?



(xem trả lời trang 31) thiếu nhi / 27



chim họa mi và BÔNG HỒNG

Nguyên tác : OSCAR WILDE
Bản dịch : VŨ MINH THIỀU

Oscar Wilde sinh tại Dublin ngày 15 tháng 10 năm 1856, mất năm 1900. Ông tốt nghiệp đại học đường Oxford, thông thạo ngữ học Hy-lạp và đọc sách rất rộng.

Với trí tưởng tượng của giòng Ái-nhĩ-lan, thêm những kỷ niệm về sách vở đọc thật nhiều, và những cuộc du lịch qua Mỹ, Ý-đại-lợi, Hy-lạp, Pháp, ông viết những truyện thần thoại kiểu Andersen. Ông chịu ảnh hưởng của Flaubert, Adalbert de Chamisso, Prosper Mérimée, Théophile Gautier, Stevenson...

Ngoài các vở kịch (NGƯỜI ĐÀN BÀ TẦM THƯỜNG, SALOMÉ, NGƯỜI CHỒNG LÝ TƯỞNG) và các thi ca, phải kể các truyện thần thoại và các truyện ngắn : ÔNG HOÀNG SƯNG SƯỞNG, TỘI LỖI CỦA NHÀ QUÝ TỘC ARTHUR SAVILE, BÓNG MA Ở CANTERVILLE, CHÂN DUNG ÔNG W.H., CHÀNG CÂU CÁ VÀ LINH HỒN CHÀNG, CHÀNG KHÔNG LỖ ÍCH KỶ, v.v...

Nàng nói sẽ khiêu vũ với ta nếu ta mang lại tặng nàng những bông hồng đỏ, chàng Sinh viên nói ; nhưng khắp trong vườn, không có một bông hồng đỏ nào.

Ở trong ò, chót vót trên cây sến xanh tươi, chim họa mi nghe thấy tiếng chàng Sinh viên, nó nghênh nhìn ra ngoài cành lá và suy nghĩ.

Chàng Sinh viên lại kêu : « Không có một bông hồng đỏ nào trong vườn ta ! » và mắt rướm lệ. Ôi ! thế ra hạnh phúc tùy thuộc vào những điều nhỏ nhặt ! Ta đã đọc tất cả những trang sách của các triết gia và thấu triệt cả triết lý, vậy mà, chỉ thiếu có một bông hồng đỏ, đời ta sẽ bị khổ sở !

Chim Họa mi nói :

— Đây mới thật là một kẻ si tình chân chính. Đêm này qua đêm khác, ta vẫn ca hát tán tụng chàng, mặc dầu ta không biết chàng ; đêm đêm, ta vẫn kể lể câu chuyện của chàng cho các vì sao, và nay ta mới trông thấy chàng. Tóc chàng đen như hoa dạ

thiều nhi / 28

hương, môi chàng đỏ như cánh bông hồng chàng ước ao ; nhưng tình yêu biến sắc mặt chàng nhợt nhạt như ngà và nổi ưu phiền đã in vết trên vầng trán.

Chàng Sinh viên thì thầm nói :

— Tối mai, Vương tước sẽ tổ chức cuộc khiêu vũ, và người yêu của ta có trong số khách mời. Nếu ta tặng nàng một bông hồng đỏ, nàng sẽ nhảy với ta đến rạng đông. Nếu ta mang tặng nàng bông hồng đỏ, ta sẽ ôm nàng trong cánh tay, và nàng sẽ ngả đầu trên vai ta, và tay nàng sẽ xiết chặt trong tay ta. Nhưng không có bông hồng đỏ nào trong vườn, như vậy, ta sẽ ngồi lẻ loi một mình, và nàng đi qua gần, không lưu ý đến và lòng ta sẽ tan nát.

Chim Hoa mi nói :

— Đó mới là người si tình chân thật. Ta ca hát, chàng đau đớn ; điều gì vui với ta, lại là sầu khổ với chàng. Quả thật, tình yêu là một điều kỳ diệu. Nó quý hơn những viên ngọc bích, đắt giá hơn những viên ngọc miêu trong sáng. Những ngọc trai và những thạch lựu không thể đem ra mua tình yêu được, vì nó không có bày bán ở chợ, không thể mua tình yêu nơi những khách thương, nó cũng không thể lấy cân vàng để đo lường được.

Chàng Sinh viên nói :

— Các nhạc sĩ ngồi trên khán đài và đánh các nhạc cụ, và người yêu của ta sẽ nhảy theo âm điệu thụ cầm và vĩ cầm. Nàng nhảy nhẹ nhàng đến nỗi gót chân không chấm đất, và những kẻ tán tình nàng, mặc quần áo tươi đẹp, xúm xít quanh nàng. Nhưng nàng không nhảy với ta, vì ta không có bông hồng đỏ tặng nàng ; rồi chàng nằm vật xuống thảm cỏ, vùi mặt vào lòng bàn tay và khóc.

Một con thằn lằn xanh nhỏ, đuôi cong, chạy qua gần chàng và hỏi :

— Tại sao chầu

Một con bướm, bay đuổi một tia nắng cũng nói:
Tại sao thế?

Một Bông cúc thì thăm hỏi bạn láng giềng, tiếng nhẹ nhàng và êm ái:

— Tại sao thế?

Chim họa mi đáp:

— Chàng khóc vì một bông hồng đỏ.

Tất cả nhao nhao kêu lên:

— Vì một bông hồng đỏ! Kề cũng kỳ cục! « và con Thần lân nhỏ, vốn tính nhạo báng, bật cười sảng sặc ».

Nhưng Họa mi hiểu rõ nỗi ưu tư thầm kín của chàng Sinh viên, nên đứng yên lặng trên cây sến, và suy nghĩ về nỗi ưu uẩn của tình yêu.

Bông nó mở đôi cánh màu và bay, bay bông lên tận trời cao. Nó vượt qua hoa viên như một chiếc bóng, và như chiếc bóng, nó lướt ngang thửa vườn.

Ở giữa thảm cỏ hình vuông có trồng một cây Hồng tuyệt đẹp, và trông thấy, nó bay lại và đậu lên một cành Hồng.

Nó kêu:

« Cho ta một bông hồng đỏ, ta sẽ hát cho mi nghe những bài ca êm dịu nhất của ta ».

Nhưng cây nhỏ lắc đầu và trả lời:

Những bông hoa của ta trắng, trắng toát như bọt biển, trắng hơn tuyết trên đỉnh non. Nhưng anh hãy tìm anh ta, mọc xung quanh nhật quý cổ xưa, và có thể anh ta sẽ cho mi vật mong muốn ».

Chim Họa mi liền bay đến cây Hồng, mọc dưới cửa sổ của chàng Sinh viên.

Nó kêu:

« Cho ta một bông hồng đỏ và ta sẽ hát bài êm dịu nhất của ta cho mi nghe ».

Nhưng cây nhỏ lắc đầu và đáp:

— Những bông hồng của ta đỏ, đỏ như chân bồ câu, và đỏ thắm hơn cả những cánh san hô lớn, bập bễ và chuyển động trong hang dưới đại dương. Nhưng tiết lạnh đã làm đông đặc những tĩnh mạch, sự giá rét đã tia những mầm non và bảo vệ gây cả các cành của ta, thành ra ta không có bông hồng nào suốt năm nay.

Chim Họa mi kêu:

— Ta chỉ muốn có một bông hồng đỏ, một bông thôi! Có cách nào giúp ta một bông hồng không?

Cây nhỏ đáp:

— Có một cách, nhưng nó ghê gớm quá, nên ta không dám nói.

Chim Họa mi nói:

— Cứ nói cho ta biết, ta không sợ.

Cây nhỏ trả lời:

— Nếu mi muốn có một bông hồng đỏ, cần phải dệt bằng nhạc, dưới ánh trăng, và nhuộm bông hoa chính bằng máu tim mi. Mi phải hát cho ta nghe, ngực áp vào một chiếc gai hồng. Suốt đêm mi phải hát cho ta nghe và gai hồng sẽ đâm thủng tim mi, và máu huyết mi sẽ chảy vào trong các tĩnh mạch của ta và biến thành máu huyết ta.

Chim Họa mi kêu:

— Cái chết là giá nặng đối với một bông hồng đỏ và đời sống đối với bất cứ ai đều thật quý. Thật êm ái, ngồi trong rừng xanh và trông ngắm vàng đồng



trong chiếc xe vàng và Hằng Nga trong chiếc xe ngọc. Hương hoa sơn trà thật ngát dịu và êm dịu thay những bông phong lênh, mọc ẩn náu dưới thung lũng và cây thạch thảo dây hoa trên đồi. Vậy mà, Tình yêu vẫn hơn là Đời sống, và trái tim một con chim có nghĩa lý gì, so với trái tim con người? »

Nó liền mở cánh tung bay, và bay bông lên không trung. Nó lướt qua thửa vườn như một chiếc bóng, và như một chiếc bóng, nó là bay trên hoa viên.

Chàng Sinh viên trẻ vẫn nằm trên thảm cỏ, nơi chim Họa mi vừa rời chàng, và nước mắt chưa ráo trong cặp mắt đẹp của chàng.

Chim Họa mi kêu:

« Hãy vui vẻ, hãy vui vẻ: chàng sẽ có một bông hồng đỏ. Ta sẽ dệt nó bằng nhạc, dưới bóng trăng và nhuộm nó bằng chính máu huyết tim ta. Tất cả điều ta đòi hỏi lại chàng, là chàng phải là một người yêu thành thật, vì Tình yêu khôn ngoan hơn Triết lý, mặc dầu Triết lý có khôn ngoan và cường mạnh hơn Mãnh lực, mặc dầu nó cường mạnh hơn. Màu lửa là màu cánh và màu lửa cũng là màu của thân thể thần Tình ái. Đòi mỗi thần êm dịu như mật và hơi thở của thần tựa hương ngát ».

Chàng Sinh viên mắt đang cúi xuống thảm cỏ, vội ngẩng lên; nhưng chàng không rõ chim Họa mi nói gì, vì chàng chỉ hiểu những điều viết trong sách. Nhưng cây Sến hiểu và buồn về ý định này, vì

nó rất yêu chim Họa mi nhỏ, đã làm tổ trên cành lá của nó.

Nó thì thầm :

« Hát cho ta nghe bản hát cuối cùng ; khi mi đi rồi, ta cảm thấy cô đơn lắm ».

Chim Họa mi liền ca hát cho cây Sến nghe và giọng hát của nó tựa như tiếng nước thoát ra ở một bình bạc.

Khi chim Họa mi ca hát xong, chàng Sinh viên đứng dậy, rút ở túi ra một quyển sổ tay và một chiếc bút chì.

Chàng nhủ thầm và rời đi, qua hoa viên :

« Nó có hình thức, điều đó không thể chối cãi được ; nhưng nó có tình cảm không ? Ta e ngại rằng không. Nói tóm lại, nó giống như hầu hết các nghệ sĩ : tất cả chỉ là văn từ, không chút thành thực. Nó không hy sinh cho người khác. Nó chỉ nghĩ tới âm nhạc và mọi người đều hiểu rằng nghệ thuật rất ích kỷ. Nhưng, phải công nhận rằng trong giọng hát của nó có vài âm điệu hay. Thật tiếc rằng những âm điệu đó không có nghĩa lý gì, không giúp được một điều lợi ích thiết thực nào ! » Rồi chàng đi vào phòng, nằm lên chiếc giường nhỏ, lại bắt đầu nghĩ đến mối tình của mình ; và một lúc sau, chàng ngủ thiếp đi.

Và khi vầng Trăng soi tỏ trên trời, chim Họa mi bay đậu lên cành Hồng, áp ngực vào một chiếc gai. Suốt đêm, chim ca hát, ngực áp vào chiếc gai và vầng Trăng lạnh giá, trong sáng như pha lê cứ xuống nghe chim hát. Suốt đêm, chim ca hát và chiếc gai càng đâm sâu mãi vào ức chim, máu huyết của đời sống từ thân thể nó thoát ra.

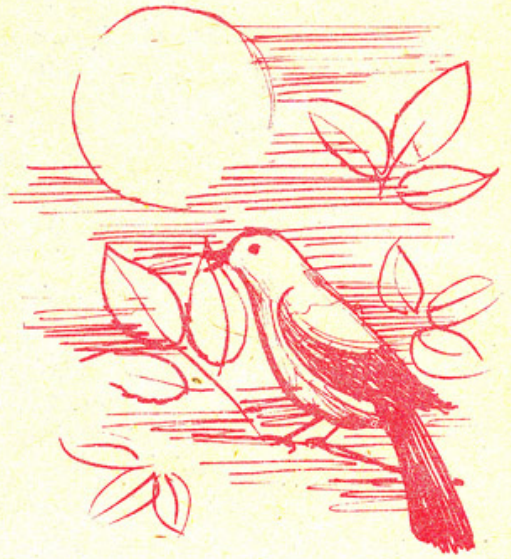
Thoạt đầu, chim ca hát mỗi tình chớm nở trong lòng trai, gái. Và trên cành cao, cây Hồng nở một bông tuyết đẹp, cành hoa này nở tiếp cành khác, theo nhịp bản ca, bản này nối bản nọ. Bông hoa trước nhợt nhạt, như làn sương treo lơ lửng trên giòng sông, — nhợt nhạt như chân trời buổi sớm mai, và bằng bạc như ánh bình minh. Giống như một hình bóng một bông hồng trong tấm gương bạc, tựa như hình bóng một bông hồng trong làn nước lặng lẽ, đó, là bông hoa nở trên cành cao cây Hồng nhỏ.

Nhưng cây nhỏ thôi thúc chim Họa mi ghì chặt hơn vào chiếc gai.

Cây nhỏ kêu :

« Bám chặt hơn vào, chim Họa mi nhỏ, kéo ngày đã tới mà bông Hồng chưa hoàn tất ».

Chim Họa mi liền ghì chặt thêm vào chiếc gai và tiếng ca hát, mỗi lúc càng lớn mạnh, vì nó tán tưng



mối tình trong tâm hồn người thanh niên và thiếu nữ.

Và một màu hồng thanh nhã tràn lan trong khắp cành hoa, tựa như sắc mặt — hồng hào của người chồng khi hôn cặp môi người vợ. Nhưng chiếc gai chưa đụng vào trái tim chim Họa mi, nên tim hoa còn trắng, vì chỉ riêng có máu huyết chim Họa mi mới nhuộm đỏ được tim hoa.

Và cây nhỏ lại thúc dục chim Họa mi ghì chặt thêm vào chiếc gai.

Cây nhỏ kêu :

« Chim hãy ghì chặt thêm, kéo ngày sắp tới mà bông hồng chưa hoàn tất ».

Chim Họa mi liền ghì chặt thêm vào chiếc gai và chiếc gai đụng vào trái tim Chim và nó cảm thấy nhức nhối. Cay đắng, cay đắng thay nỗi đau đớn và mỗi lúc càng tàn khốc tiếng ca hát của chim, vì nó tán tưng mối Tình trở nên hoàn toàn do cái Chết, mối Tình không bao giờ chết được trong mồ.

Và bông hồng trở nên thắm đỏ, như ánh đỏ trời đông. Những cánh hoa đỏ thắm và tim hoa cũng đỏ rực như viên ngọc bích.

Nhưng tiếng Chim Họa mi yếu dần và đôi cánh nhỏ bắt đầu đập, mắt như có tấm màn che mờ. Mỗi lúc tiếng hát mỗi nhỏ và Chim cảm thấy có gì ngột thở trong cuống họng.

Nó thoát ra một nhạc điệu cuối cùng. Vầng Trăng bạc nghe rõ, và nàng quên cả buổi bình minh, vẫn nấn ná trên bầu trời xanh. Bông hồng nghe rõ và nàng rung mình, mở những cánh hoa ra không khi giá lạnh buổi ban mai. Nàng tiên « Tiếng Vang » mang tiếng ca cuối cùng này của Chim Họa mi hang động rực rỡ trên núi và đánh thức bọn mục

đồng đang đắm say trong cơn mộng mị. Nàng phát phơ trên những hàng lau sậy bên giồng sông và những cây lau sậy xào xạc chuyển thông điệp của nàng ra biển cả.

Cây nhò kêu :

«Hãy nhìn, hãy nhìn! bông hồng nay đã hoàn tất»; nhưng Chim Họa mi không đáp lại lời nào, vì Chim đã chết, lẫn trên thảm cỏ cao, trái tim bị chiếc gai đâm thủng.

Và buổi trưa, chàng Sinh viên mở cửa sổ và nhìn ra ngoài.

Chàng kêu lên :

« Ô! Dịp may tuyệt diệu! Kia, một bông hồng đỏ! Suốt đời, ta chưa bao giờ trông thấy một bông hồng như thế này. Bông hoa thật đẹp, ta chắc nó phải có một tên la-tinh dài lượt thướt ». Và chàng cúi xuống hái.

Rồi chàng đội mũ và hấp tấp chạy lại nhà vị giáo sư, tay cầm bông hoa.

Ái nữ vị Giáo sư ngồi dưới cửa cổng, đang quần băng lụa xanh vào cuống, và con chó nhỏ nằm dưới chân nàng.

Chàng Sinh viên kêu :

« Nàng nói sẽ khiêu vũ với tôi, nếu tôi mang tặng nàng một bông hồng đỏ. Đây là bông hồng thắm đỏ nhất trên đời. Tối nay nàng cài nó trên trái tim, trong khi

chúng ta cùng nhảy, bông hoa sẽ thổ lộ lòng tôi yêu nàng đến mức độ nào ».

Nhưng thiếu nữ cau mày và trả lời:

«Tôi xem như bông hoa không hợp với áo tôi; và nữa, cháu ông Thị thần đã gửi tặng tôi những đồ trang sức thật, và ai cũng hiểu rằng đồ nữ trang giá đắt hơn những bông hoa nhiều.

Chàng Sinh viên tức giận nói:

— À! thật nàng bạc tình quá; và chàng ném bông hồng ra ngoài đường phố, lăn rơi xuống một rãnh nước và bị bánh xe bò dè nghiền.

Thiếu nữ đáp:

— Bạc tình à! Tôi nói để chàng rõ: Chàng thật vô phép; và nói cho cùng, chàng là ai? Chỉ là một Sinh viên. Thế nào! Tôi tưởng rằng giấy chàng cũng chẳng có những khóa bằng bạc như người cháu ông Thị thần; nàng đứng dậy và đi vào nhà.

Chàng Sinh viên nói và đi:

Ái tình thật là ngu dốt! Nó không đáng một phần nửa hiệu năng của Luận lý học, vì nó không chứng minh điều gì, và luôn luôn nó nói đến những việc không bao giờ xảy ra, và làm cho bạn tin những điều xác thực. Nói tóm lại, nó không có gì thiết thực, và trong thời buổi chúng ta, cần nhất là phải thiết thực, ta lại trở lại với Triết học và nghiên cứu Siêu hình học vậy ».

Và chàng quay về phòng, rút một quyển sách lớn đầy bụi và bắt đầu đọc.

BẠN THỬ

TRẢ LỜI

(trả lời trang 27)

Trả lời : 1— Con dơi. 2— Bất tử. 3— Một tinh lớn nhất và Thủy tinh nhỏ nhất. 4— Đồng đỏ. 5— Âm thanh không được, sức nóng và ánh sáng có thể được. 6— Sahara ở Phi Châu. 7— Thomas Edison. 8— Địa trung Hải, kênh đào Suez, Hồng Hải, biển Ả Rập, Ấn độ Dương. 9— Ferdinand Magellan. 10— Tân đề Li, Đồng Kinh, Vọng Các, Ma Ni, Djakarta. 11— Kathmandu. 12— Nhật Bản. 13— Trung Cộng và Bắc Hàn. 14— Ở Vọng Các, tướng Jesus Vargas. 15— Samuel Clemens.

HOÀI SƠN

(sưu tầm, phỏng theo báo Trẻ)

trả lời nát óc

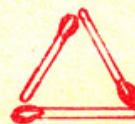
Bạn lấy đi 2 que diêm phía trên của tam giác ở giữa, như vậy nó còn lại 1 que diêm sắp theo hình dấu trừ.



Tam giác 1



trừ



tam giác 3

= 0

trả lời đỏ chữ

- 1) Lông
- 2) Lòng
- 3) Lọng
- 4) Lồng
- 5) Lon
- 6) Chữ Tót

Đa dụng

Miếng bông gòn có tăm đầu Khuyh Diệp sau khi dùng để xoa bóp xong, bạn đừng vất đi, Vân xin mách nhỏ :

Bạn làm lấy 1 túi vải nho nhỏ, bỏ miếng bông gòn có tăm đầu khuyh diệp đó vào trong túi vải, đoạn treo ở chỗ nào có nhiều Kiến và Gián hoặc tú sách có Mối. Cam đoan chúng sẽ chạy dài.

QUANG VÂN
Sưu tầm

thiền nhi / 31

Đường lên núi THIÊN MÃ

(tiếp theo)

Tưởng chị Thu Dung đưa ra được điều gì mới lạ, nhưng thấy chị vẫn còn hậm hực vì sự thất bại vừa qua, Sơn vội nói:

— Thôi chị ạ, thua keo này ta bày keo khác. Phải đứng dậy, đi làm một cái gì, chứ ngồi đây mà nung nấu sự thất bại sẽ có ngày phát điên lên mất.

Chị Thu Dung nhìn nó:

— Chú muốn làm cái gì ư?

— Gì cũng được, miễn đi ra khỏi nhà, miễn khuấy khoả được mọi nỗi bức dọc.

Chị Thu Dung tán thành:

— Nếu vậy thì mình xách xe chạy ra xa lộ đi một vòng. Đồng ý với chú là ngồi mãi ở đây mình cảm thấy bức bối quá rồi.

Hai chị em cùng đứng dậy. Chị Thu Dung tiến lại bàn phấn trang điểm lại khuôn mặt của mình. Lúc soi gương, chị giật mình thấy đôi mắt của mình có nhiều vết quầng thâm. Thì ra mãi mê làm việc đến quên ăn, quên ngủ, sức khỏe của chị đã bị ảnh hưởng trông thấy. Chị nói:

— Sau vụ này, phải xin tòa soạn cho nghỉ xả hơi ít bữa để đi Đà Lạt.

Sơn reo lên:

— Cho em đi với.

— Sân sàng, nhưng phải thu xếp công việc đã.

— Em thì có thể đi bất cứ lúc nào, tới bất cứ chỗ nào. Miễn là đi. Cứ được rời Sài Gòn là thích rồi.

Một lát sau, chị Thu Dung lái chiếc xe 2 Chevaux ra khỏi công. Sơn ngồi một bên. Chiếc xe bon bon chạy qua các đường phố đông người đi về phía xa lộ. Trời đã ngả bóng. Ánh nắng gay gắt buổi chiều bây giờ chỉ còn in thảnh một vài vết héo úa trên nóc những tòa nhà cao. Gió mát lùa qua kính xe làm khô nhanh những giọt mồ hôi và mái tóc mềm như tơ của chị Thu Dung bay phơ phất.

Chị Thu Dung thở một hơi dài khoan khoái rồi nói:

— Không khí thoáng mát có làm cho người ta dễ chịu hơn nhiều thật. Bây giờ thì chị cảm thấy những bức bối tiêu tan hết rồi. Chị lại có thể nghĩ đến câu châm ngôn: thất bại là mẹ thành công để an ủi mình.

Sơn gọi lại chuyện cũ:

— Nhưng theo ý chị thì trong cuộc đua này ai là kẻ thắng lợi hơn cả.

— Kẻ đội lốt Tâm Quê chứ ai. Hắn nắm trong tay nhiều chỉ tiết quý giá nhất về khối lượng kim cương to lớn của giáo sư Thomas Vincent. Hắn lại là kẻ nhanh chân nhất. Giờ này có thể hắn đã lên đường.

— Theo ý chị thì hắn có thể đi đâu trước tiên?

— Theo chỉ tiết lộ mờ mờ mà chị còn nhớ được khi nghiên cứu những tấm phóng ảnh trước khi bị hốt tay trên. thì con đường hắn sẽ phải qua là biên giới Miên Việt rồi đi Prey-Veng, ngược dòng Mekong lên Kra tié, Sambor rồi ngừng ở Stung-treng thuê voi đi vào Siem-Pang...

Sơn thắc mắc:

Thời buổi này tại sao lại phải theo lộ trình vòng vo như vậy. Em tưởng rằng với một trực thăng...

Chị Thu Dung ngắt lời nó:

— Chú nói đúng... Lộ trình này là do Giáo Sư Vincent vạch ra từ thời kỳ đệ nhị thế chiến khoảng năm 1939 hay 1940 gì đó. Còn bây giờ, hắn sẽ có những đường lối rút gọn lộ trình hơn.

Sơn chép miệng:

— Vậy thì đã lệ chân, kẻ thắng cuộc còn có thể lệ chân hơn nhiều nữa bằng những phương tiện tối tân. Nhưng em thiết nghĩ còn nước còn tát, mình cứ báo cáo với ông Mạc Kính tất cả mọi sự... may ra ông ta có thể huy động toàn bộ lực lượng cộng thêm với sự hợp tác của cơ quan an ninh Cam Bốt.. biết đâu...

Chị Thu Dung reo lên:

— Chú nghĩ phải. Mình ích kỷ quá nên chỉ bận rộn vào có mỗi một sự thất bại của riêng mình. Phải báo cho ông Mạc Kính gấp mới đúng là việc phải làm.

Nói rồi chị Thu Dung lập tức quay xe trở lại. Như bòn chòn vì để một khoảng thời gian khá dài vô ích trôi qua, chị nhấn thêm ga cho chiếc xe xả hết tốc lực trên đường trở lại Sài Gòn.

Chị lái xe lại thẳng tòa soạn Ánh Sáng Thời đàm để định sử dụng điện thoại gọi về sở An Ninh cho ông Mạc Kính. Nhưng khi vừa bước vào bàn giấy thì anh chàng Tổng Thư Ký đã reo lên:

— May quá, cô Thu Dung đây rồi. Có một cái thư khẩn cấp của sở An Ninh gửi cô. Tôi đoán là ông Thanh Tra Mạc Kính.

Chị Thu Dung chụp lấy chiếc phong bì bằng giấy dầu khô khan, bên ngoài có đóng triện son đỏ chói «Tối Khẩn—Mang tay», rồi hấp tấp mở ra. Quả nhiên là lá thư viết tay, thủ bút của ông Thanh Tra Mạc Kính:

Thân gửi Cô Thu Dung và chú Sơn. Tôi muốn dành cho quý vị một sự ngạc nhiên hết sức bất ngờ. Nếu đồng ý, xin hẹn gặp lại vào hồi 8g tối hôm nay tại Á Đông tửu lâu. Tôi đã đặt chỗ sẵn. Mong đúng hẹn.»

Ở dưới là chữ ký quen thuộc của ông loảng ngoảng như những con giun. Đọc xong thư, Chị Thu Dung coi đồng hồ: Đúng bảy giờ mười hai phút. Thế là cả hai chị em cùng không kịp chào, nhảy bổ ra xe hơi. Chị Thu Dung nói:

— Còn kịp tắm và thay đồ. Hôm nay được ông Thanh Tra cho ăn cơm Tàu hẳn có nhiều chuyện lạ...

Hộp Thư (tiếp theo)

Em Thùy Nhi — Đà Nẵng: Em đọc báo kỹ ghê. Phần tích từng bài từng mục như vậy mất công quá há em. Gặp các độc giả như em tòa soạn lên tinh thần lắm đấy nhé. Nhưng tiêu chuẩn chọn bài của Thiếu Nhi là hay, vui, bổ ích, lời văn thanh tao, không thô tục, không phân biệt giai cấp, sao cho thích hợp với các thiếu nhi trong tuổi còn hồn nhiên trong sáng. Tòa soạn mong các em thân thiết được phần nào ích lợi mỗi khi đọc xong một tờ Thiếu Nhi, như thế mới khỏi phụ lòng mong mỏi của các bậc phụ huynh trong toàn quốc trông đợi. Tòa soạn rất mong độc giả gửi bài về, mong có bài hay để đăng. Tuy nhiên, nếu dở thì cũng không thể đăng để « khích lệ » được, mặc dầu điều đó có thể làm cho một vài em tự ái quá cao nổi giận. Nếu tờ báo mà chỉ đăng toàn bài « để khích lệ » mà thôi thì em tưởng tượng coi sẽ ra sao. Cho nên, trang báo có hạn, tòa soạn bàn tính kỹ, và bắt buộc phải theo đúng tôn chỉ đường lối đã đề ra. Chỉ ước mong các em cố gắng viết cho hay để các bạn được thưởng thức các bài văn mà không thấy tiếc công đi bầy tằm cây số, hoặc nhin quà sáng để dành tiền mà mua Thiếu Nhi em ạ. Đồng ý không em?

Em Lê Điền Sơn — Quảng Ngãi: Em dễ thương quá mà, sao chị lại ghét em được. Nhận được thẻ gia đình chưa em. Bài chị đã chuyển qua chú N.T. rồi em ạ.

Em Ngọc Hạnh — Long An: Chị đã nhận được tiền báo. Về mua sách, em vui lòng gửi thư về nhà sách Khai Trí 62 Lê Lợi Saigon 1 ở đó nhân viên sẽ chỉ dẫn rõ ràng em nhé.

Em Vĩnh Trinh — Tuy Hòa: Cảm ơn em, Hòa và Thành nhé. Tội ghê, các em sốt sáng với T.N như vậy thật là đáng giận huy chương đấy em ạ.

Em Lâm Xanh — Long Khánh: Thư mục do nhà sách tặng, em khỏi trả tiền. Muốn mua sách, em coi nơi hộp thư số 39, chị có chỉ rõ ràng. Em cứ giới thiệu với các bạn như vậy là em đã giúp cho tờ báo phát triển rồi đó em.

Em Võ Văn Sơn — Đà Nẵng: Em coi giá tiền nơi Thư Mục rồi gửi tiền theo lời chỉ dẫn của chị ở hộp thư số 39 thì sẽ nhận được sách em ạ. Đối với bạn như vậy là em biết nhường nhịn, tốt lắm em ạ.

Em Nguyễn Văn Đức — Tây Ninh: Chỉ có chính phủ mới phát hành tem thư được, vì đó là hình thức thu lại phí tổn chính phủ chuyển thư cho mình. Dĩ nhiên là có lời đề xung vào công quỹ. Chúng ta không ấn hành tem được em ạ. Có 200 trò chơi đề sinh hoạt cắm trại v.v... là phong phú rồi đó em.

Em Vi Quế — Saigon: Tòa soạn có nhiều sách lắm, mini Thư Viện cơ mà. Tha hồ cho em đọc. Chị không trị được cái bệnh hề soi gương thì nhe răng của em đâu. Bệnh ấy dễ thương quá, trị làm chi em. Họa Sĩ Vi Vi cầm vợt ở số 38 đó, trẻ ghê không?

Em Ngọc Anh — Saigon: Cho chị gửi lời thăm Xuân em nhé. Chủ nhật 2-7-72 cả hai em cùng tới tòa soạn sẽ được giải đáp đủ các thắc mắc em nhé.

Em Bích Du — Gia Định: Là em của chị T.K. thì cũng là em của chị rồi. Đọc S.T., chị rất mến chị ấy, tiếc chưa được gặp em ạ.

Các em: Nguyễn Đức Yên, Quảng Ngãi, Nguyễn Văn Ren Sài Gòn, Trần Hán Kiều Saigon, Đào Tuyết Mai Cần Thơ, Nguyễn Thị Ngọc Hiệp Gia Định, Chung Thị Thanh Lan Saigon:

Phiếu của các em không có hình. Gửi thêm hình về chị làm thẻ các em nhé.

NHÂN CHUNG TẤT CẢ CÁC EM

1) Thư viện Thiếu Nhi sẽ khai trương ngày 2-7-72 (nơi trang 3 in lớn là 9-7-72, chị xin đính chính). Vậy kể từ 8 giờ tới 12 giờ ngày chủ nhật 2-7-72, các em thân mến của chị sốt sáng đến tòa soạn để tỏ tình thần ham học ham hỏi ham tìm hiểu. Hôm đó sẽ có nhiều mục hấp dẫn lắm cơ. Thí dụ như thế này nhé:

● Nhạc sĩ với cây đàn Phạm Đức Huyền sẽ dẫn các em vào thế giới âm thanh kỳ ảo « Thiếu nhi V.N. là mầm non tương lai sáng ngời ».

● Họa sĩ Vi Vi trò tài rồng bay phượng múa.

● Chú Bình Electronic kê toa bắt mạch chớp nháy cho các trục trặc về máy móc của các em.

● Bác Vịt Mò mò chuyển lạ bốn phương ra đãi các em bốn món ăn chơi.

● Và sau cùng là để các em nhận bà con họ hàng trong gia đình, rồi nếu cao hứng các em có thể mượn mở

hàng một cuốn sách gì đó của Thư Viện chúng ta, đem về nhà đọc liền từ tí một tuần.

Vậy nhớ chủ nhật 2-7-72, rủ nhau tới tòa soạn Thiếu Nhi nhé.

Dù ai học đâu chơi đâu

Mong hai tháng bầy rủ nhau mà về

Mong hai tháng bầy ngày gì?

Là ngày thư viện Thiếu Nhi khánh thành.

2) Có nhiều em tân độc giả muốn gia nhập GĐTN mà không biết thế lẽ. Vậy tòa soạn sẽ đăng lại thể lệ gia nhập GĐTN nơi số 46 để các em khỏi bỡ ngỡ. Các em nhớ đón đọc nhé.

3) Vườn Hồng đất chật mục nhiều, nên cứ bị xảy ra cái cảnh có mục này thì mất mục kia. Vì thế, tòa soạn đã phải nhượng bộ chị em chúng mình bằng cách nhượng thêm một trang. Vậy kể từ nay chúng ta có 3 trang. Các em sốt sáng gửi Bông Hồng Cho Gia Định về đi nhé.

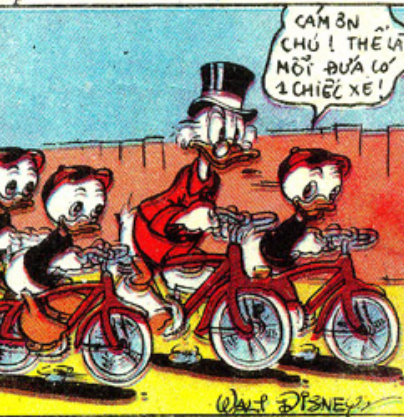
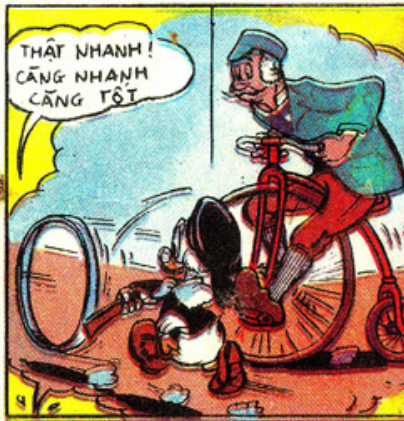
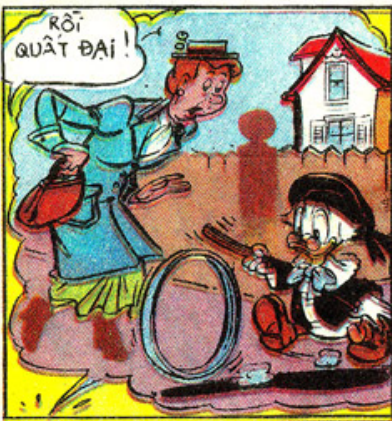
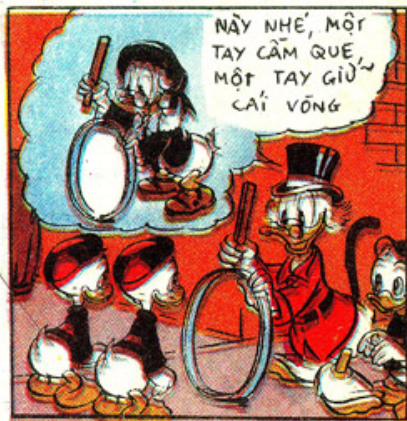
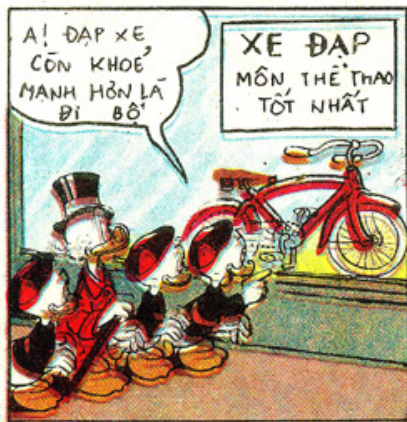
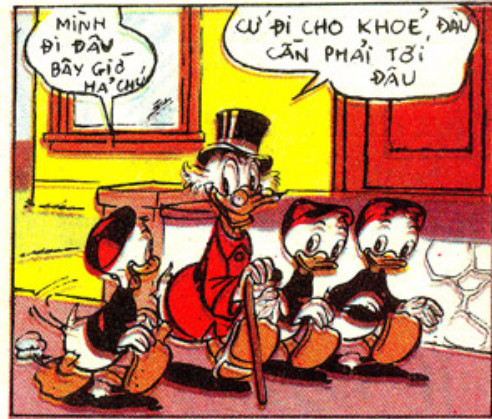
4) Lâu lâu chị trả lời cộng đồng để giải tỏa tình trạng kẹt thư, các em vui lòng nhé.

Thương mến tất cả các em

Bài nhận được từ ngày 12-6-72 đến 17-6-72

Đặng Trí Dũng, Trịnh công Truyền, Trần Minh Kỳ, Trúc ngân Trinh Bé Tèo, Lê anh Dũng, Phạm kỳ Thoa, Nguyễn Văn Hương, Nguyễn Văn Sang, Đặng Ngọc Khoa, Trương Minh Trí, Ngô thị Kim Phụng, Tuyết Giang, Cung Giang, Ái Hoài, Ti Ti, Nguyễn thị Giàu, Hồ Nam, Vũ Hoàng Lê quang Uy, Đan Phương, Ngô đại Liên, Trần ngọc Thạch, Huỳnh Chúc, Vũ kim Chung, Hồ ngọc Minh, Nguyễn Văn Thành, Trần kim Ánh, Trí Dũng, Hoàng quốc Việt, Ngô thị Sang, Mặc lam Thu, Hải Ly, Hoa Niềm, Sơn Vũ, MBB Thúy Phượng, Nguyễn hữu Thanh, Mây Tim, Lê kiều Hạnh, Thiên Di, Khoảng trời Xanh, Nắng Hạ, Đỗ văn Hùng, Nguyễn ngọc Tấn, Phạm ngọc Mười, Nguyễn hùng Sơn, HA3, T2, Nguyễn thị Nga, Hà mộng Ái, A vũ Bản, Mai xuân Tin, Ngọc vĩnh Anh, Lê kim Thúy, Đỗ phúc Vinh, Như Hạnh, Trương minh Dũng, Thanh Lan, Nguyễn Văn Hương, Nguyễn phát Đạt, Tôn thất Kim, Huỳnh anh Tuấn, Nguyễn quang Thạch, Nguyễn đình Diễm, Ty ty Châu, Thụy Phương, Nguyễn thị Nga, Lý tiên Lệ, Thái thành Trí, Huyền hoa Tử, Trương minh Nhật, Đinh ngọc Liên, Peace Bình, Nguyễn thanh Long, Huỳnh huy Sơn, Lê minh Hùng, Hàn sơn Phong.

Ngày xưa
CHÚ CÔN BÉ



Giá 50đ.

Biên lại chính thức số

931-BTT.NBC.HCBC ngày 18-6-1971